

Số:

Tu Mơ Rông, ngày tháng năm 2021

BÁO CÁO

Tình hình kinh tế - xã hội năm 2021 và phương hướng nhiệm vụ năm 2022

Căn cứ Thông báo số 36/TB-TTHĐND, ngày 8 tháng 11 năm 2021 của Thường trực HĐND huyện về Thông báo nội dung thời gian, địa điểm tiến hành kỳ họp thứ 2 HĐND huyện.

Ủy ban nhân dân huyện báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ kinh tế - xã hội năm 2021; phương hướng nhiệm vụ năm 2022, cụ thể như sau:

A. KẾT QUẢ THỰC HIỆN KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2021

Tình hình kinh tế - xã hội năm 2021 diễn ra trong bối cảnh kinh tế trong nước tiếp tục ổn định, thời tiết những tháng đầu năm tương đối thuận lợi, sản xuất kinh doanh đạt được những kết quả khá. Tuy nhiên, dịch bệnh Covid-19 bùng phát từ cuối tháng tư, đặc biệt tại các tỉnh kinh tế trọng điểm diễn biến phức tạp đã đặt ra không ít thách thức trong công tác quản lý, điều hành để phát triển kinh tế và bảo đảm an sinh xã hội. Trên địa bàn huyện, những tháng đầu năm bên cạnh yếu tố thời tiết thuận lợi cho sản xuất nông nghiệp và công nghiệp điện, thì các hiện tượng thiên tai như giông lốc, lũ quét, sạt lở đất; dịch tả lợn châu Phi, bệnh viêm da nổi cục vẫn xảy ra, dịch bệnh Covid -19 ảnh hưởng không nhỏ đến hoạt động kinh doanh các ngành, tình hình tiêu thụ sản phẩm và sản xuất hàng hóa, ... Trước tình hình đó các cấp, các ngành của huyện đã chỉ đạo quyết liệt, các giải pháp phòng chống Covid-19 linh hoạt, hiệu quả vừa phòng chống dịch bệnh Covid -19, vừa phát triển kinh tế - xã hội.

I. Về kinh tế:

1. Phát triển các ngành kinh tế

1.1. Nông, lâm, thủy sản và phát triển các sản phẩm chủ lực:

1.1.1. Tình hình sản xuất vụ Đông Xuân

Nhân dân trên địa bàn huyện đã tập trung sản xuất vụ Đông xuân 2020 -2021 được 248,3 ha/ 355 ha, đạt 69,94% kế hoạch tỉnh giao, huyện giao, năng suất bình quân đạt 31,88 tạ/ha, sản lượng 719,3 tấn. Nguyên nhân diện tích lúa Đông xuân không đạt là do một số diện tích lúa nước tại xã Măng Ri, Tê Xăng, Tu Mơ Rông, Ngọc Lậy nhân dân không xuống giống vụ Đông xuân. Mặt khác, thời gian sản xuất vụ Đông xuân trùng với thời gian thu hoạch một số cây trồng sắn, cà phê, ... nhân dân đã tập trung lao động để thu hoạch các loại cây trồng khác, chưa quan tâm và phân bổ thời gian, lao động cho việc sản xuất vụ Đông xuân.

1.1.2. Tình hình sản xuất vụ mùa

Ủy ban nhân dân huyện đã chỉ đạo đơn vị chuyên môn và Ủy ban nhân dân

các xã chủ động trong việc tuyên truyền, phổ biến cho nhân dân biết về lịch thời vụ, hướng dẫn bố trí cơ cấu giống và thời vụ gieo trồng để thực hiện từ khâu làm đất, vật tư nhằm gieo trồng kịp thời, khi thời tiết thuận lợi và hạn chế những rủi ro do thiên tai gây ra. Tính đến thời điểm hiện tại, nhân dân đã xuống giống, cụ thể như sau:

- Cây lương thực:

+ Cây lúa nước: Nhân dân gieo cấy được 1.270ha/1.270 ha, đạt 100% so với kế hoạch tỉnh, huyện giao, năng suất đạt 29,1 tạ/ha đạt 100% so với kế hoạch tỉnh, huyện giao, sản lượng đạt 4.480 tấn đạt 100% so với kế hoạch huyện giao.

+ Cây lúa rẫy: Nhân dân gieo trồng được 512,6 ha/585 ha, đạt 87,62% so với kế hoạch huyện giao, năng suất đạt 15,2 tạ/ha đạt 101,42% so với kế hoạch huyện giao, sản lượng đạt 779,9 tấn đạt 87,62% so với kế hoạch huyện giao.

+ Cây ngô vụ mùa: Nhân dân gieo trồng được 239 ha/340 ha, đạt 70,29% so với kế hoạch tỉnh, huyện giao, năng suất đạt 34,9 tạ/ha đạt 100% so với kế hoạch tỉnh, huyện giao, sản lượng ước đạt 833 tấn đạt 70,2% so với kế hoạch tỉnh, huyện giao.

+ Cây sắn (mỳ): Tổng diện tích cây sắn đến thời điểm hiện tại 2.052,5 ha/1.928 ha đạt 106,46% so với KH, năng suất ước đạt 136,8 tạ/ha, sản lượng ước đạt 28.028 tấn.

+ Cây rau các loại: Đã trồng được 50 ha/50ha đạt 100% so với Kế Hoạch.

* Nguyên nhân: Diện tích sản xuất vụ mùa chủ yếu là một số cây trồng như: cây lúa rẫy, ngô... không đạt là do hiệu quả kinh tế không cao, do vậy nhân dân được chuyển sang trồng một số loại cây khác có giá trị cao hơn như: Các cây dược liệu, cà phê... cho nên dẫn đến diện tích không đạt so với kế hoạch huyện giao. Năng suất cây lúa rẫy, cây ngô trên địa bàn huyện không đạt so với kế hoạch là do nhân dân không thâm canh và các diện tích lúa rẫy trồng qua nhiều năm đất đã bị bạc màu do vậy dẫn đến năng suất không đạt so với kế hoạch huyện giao.

- Cây lâu năm:

+ Cây Cao su: Diện tích cây Cao su 85,45 ha/106 ha kế hoạch, nguyên nhân cây cao su giảm là do những năm trước đây hiệu quả kinh tế cây cao su không cao do vậy một số người dân không chăm sóc dẫn đến diện tích cây cao su giảm, ngoài ra đầu năm 2021 một số diện tích bị cháy do công tác chăm sóc tại xã Đăk Na.

+ Cây ăn quả 227 ha/200 ha, đạt 113,5% kế hoạch tỉnh, huyện giao (*năm 2021 nhân dân trồng mới được 27 ha cây ăn quả các loại*), tuy nhiên một số diện tích cây ăn quả (*chuối, thơm*) được nhân dân thu hoạch nhưng chưa trồng lại là 47 ha, do đó diện tích cây ăn quả năm 2021 còn lại 180 ha.

+ Cây cà phê: Nhân dân đã xuống giống được 50,8 ha/52 ha, đạt 97,69% so với kế hoạch huyện giao, đạt 1.693,3% so với kế hoạch tỉnh giao (*3ha*) và nâng tổng số diện tích cây cà phê trên toàn huyện là 1.746 ha, diện tích cho thu hoạch là 1.027 ha, năng suất ước đạt 15,5 tạ/ha, sản lượng ước đạt 1.592 tấn.

+ Cây Mắc ca: Nhân dân đã trồng trên địa bàn huyện là 11,1 ha/1 ha kế hoạch tỉnh giao (*đạt 1.111% so kế hoạch của tỉnh giao*), đạt 555% so với kế hoạch huyện giao (*huyện giao 2 ha*) Nâng tổng số diện tích cây Mắc ca trên địa bàn huyện lên 17 ha.

- Cây được liệu:

+ Tổng số diện tích cây Sâm Ngọc Linh: nhân dân đã xuống giống ước được 9,3 ha/7,2 ha đạt 129,17% kế hoạch nâng tổng diện tích phát triển trong dân lên 37,54 ha. Trồng mới trong doanh nghiệp đến thời điểm báo cáo là 423,2/482,2 đạt 87,76% so với kế hoạch.

+ Cây Đảng sâm: Nhân dân đã xuống giống được 48,5 ha/81 ha, đạt 59,88 % so với kế hoạch và nâng tổng diện tích cây Đảng sâm toàn huyện lên 192,9 ha.

+ Cây dược liệu khác: Phát triển trồng mới trong dân là 155,19 ha/93 ha đạt 166,87% so với kế hoạch (*nâng tổng số diện tích bảo tồn trong tự nhiên và phát triển trồng mới qua các năm lên 266,27 ha*). Trồng mới trong doanh nghiệp 150 ha/356 ha, đạt 42,13% so với kế hoạch (*nâng tổng số diện tích cây dược liệu khác trong doanh nghiệp nên 232,52 ha*).

*** Kết quả đạt được:** Được sự quan tâm và chỉ đạo thường xuyên của Huyện ủy, sự chỉ đạo quyết liệt của UBND huyện và sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị trong việc triển khai tổ chức thực hiện kế hoạch sản xuất, đảm bảo hợp về cơ cấu giống, đúng khung thời vụ. Có sự tập trung các nguồn lực từ các Chương trình, dự án để đầu tư, hỗ trợ nhân dân phát triển sản xuất một cách có trọng điểm, phù hợp với định hướng phát triển nông nghiệp của huyện; Cơ cấu cây trồng có sự chuyển dịch từ giảm diện tích một số cây hàng năm hiệu quả thấp sang phát triển cây trồng lâu năm, có giá trị, hiệu quả kinh tế cao (*nhóm cây dược liệu, cà phê, chăn nuôi gia súc*). Theo đó một số chỉ tiêu sản xuất đã đạt và vượt so với kế hoạch như: chỉ tiêu cây cà phê, cây dược liệu khác, sắn, lúa nước vụ mùa, cây rau cá loại....

- Công tác quản lý chất lượng đầu vào được đảm bảo như: chất lượng giống, vật tư phục vụ trong sản xuất nông nghiệp tốt, nên hiệu quả, năng suất cây trồng cũng được tăng lên.

*** Tồn tại, hạn chế:** Bên cạnh những kết quả đã đạt được thì vẫn còn một số tồn tại, hạn chế như một số chỉ tiêu triển khai còn chậm, chưa đạt so với mục tiêu kế hoạch đề ra, đặc biệt là các chỉ tiêu về sản xuất lúa nước vụ Đông xuân, phát triển nhóm cây dược liệu (*Đương quy, Đảng sâm*).

*** Nguyên nhân:** Trong năm 2021, sản xuất nông nghiệp trên địa bàn huyện gặp phải một số khó khăn, bất lợi, bị ảnh hưởng tác động xấu của thời tiết, thiên tai gây thiệt hại cho sản xuất nông nghiệp và chăn nuôi. Trong cơn bão số 5,6 năm 2021 vừa qua đã gây thiệt hại thiệt hại lúa mùa, sắn; số gia súc (*trâu, bò*) bị thiệt hại. Bên cạnh đó, chi phí đầu tư, phát triển nhóm cây dược liệu tương đối lớn, trong khi nguồn lực của nhà nước còn nhiều khó khăn, nguồn lực huy động từ doanh nghiệp và của nhân dân còn rất hạn chế; Nguồn giống cây dược liệu đảm bảo chất lượng còn ít, khan hiếm, giá thành mua giống cao (*Sâm Ngọc Linh*) nên việc phát triển diện tích nhóm cây này còn chậm. Ngoài ra, trong năm qua, giá cả và thị

trường tiêu thụ một số cây hàng năm như Đương quy, bo bo, ngô có nhiều biến động, không ổn định đã tác động đến tâm lý của người nông dân, không dám phát triển diện tích nhiều. Đây là những lý do dẫn đến các chỉ tiêu trên không đạt so với kế hoạch đề ra.

- Tổng đàn gia súc, gia cầm trên địa bàn huyện hiện có là: 71.369 con/76.391 con, đạt 93,55% so với kế hoạch giao¹. Trong đó: Đàn trâu hiện có: 7.323 con/8.060 con, đạt 89,52% so với kế hoạch giao; Đàn bò hiện có: 8.964 con/10.147 con, đạt 90,37% so với kế hoạch giao; Đàn heo hiện có: 9.800 con/11.640 con, đạt 81,27% so với kế hoạch giao; Đàn gia cầm hiện có: 45.165 con/46.444 con, đạt 94,77% so với kế hoạch giao; Đàn dê: 117 con.

- Ao cá: 27,65 ha/24,7 ha, đạt 111,94% so với kế hoạch giao.

(Có phụ biểu kèm theo)

- Dịch bệnh và công tác phòng chống dịch bệnh trên đàn gia súc, gia cầm: Tình hình dịch bệnh trong chăn nuôi: Trong năm 2021, trên địa bàn huyện phát sinh ổ dịch bệnh Lở mồm long móng trâu, tổng số gia súc mắc bệnh là 51 con, gồm 39 con bò, 12 con trâu. Tổng số gia súc chết, tiêu hủy theo quy định là 09 con. Dịch bệnh Viêm da nổi cục (VDNC) trâu, bò phát sinh tại 6 xã với 53 con, chưa có trường hợp chết, số gia súc mắc bệnh được điều trị, chăm sóc khỏi về triệu chứng lâm sàng là 53 con. UBND huyện đã chỉ đạo các đơn vị chuyên môn theo dõi, kiểm tra, đôn đốc triển khai các biện pháp phòng chống dịch như khoanh vùng, phun thuốc diệt côn trùng (*ruồi, muỗi, ve, mòng...*) truyền lây bệnh, phun hóa chất KTTĐ, rải vôi bột tại ổ dịch; tiêm vắc xin cho cho trâu, bò vùng dịch và tất cả các xã trên địa bàn huyện tính đến ngày 18/11/2021, tỷ lệ tiêm đạt 84,85% tổng đàn. UBND huyện đã chỉ đạo đơn vị chuyên môn phối hợp Chi cục Chăn nuôi và Thú y tỉnh kiểm tra, đánh giá kết quả công tác phòng chống dịch VDNC trên địa bàn huyện và cho ý kiến đề UBND huyện thực hiện công bố hết dịch theo quy định.

*** Lâm nghiệp**

- Công tác triển khai trồng mới và tái sinh diện tích rừng năm 2021: UBND huyện đã chỉ đạo các đơn vị chuyên môn thực hiện triển khai phương án tái sinh đã được phê duyệt; Công tác trồng rừng được triển khai kịp thời, đảm bảo tiến độ, về tiến độ trồng rừng đạt: 348,65/200 ha đạt 174,32% với kế hoạch tỉnh giao và 348,65 ha/300 ha đạt 116,2% so chỉ tiêu kế hoạch huyện giao (*Trong đó; trồng rừng tập trung theo dự án là: 250ha, Người dân trồng ngoài dự án là: 98,65 ha*). Tổng số cây trồng phân tán trên địa bàn huyện là 109.929 cây, quy đổi ra diện tích khoảng 109,929 ha² đạt 219,8% so với chỉ tiêu, kế hoạch tỉnh giao³. Bên cạnh đó, Ban quản lý rừng phòng hộ Tu Mơ Rông đã tổ chức khoanh nuôi xúc tiến tái sinh tự nhiên

¹ Số lượng gia súc gia cầm được nhân dân bán ra trong năm 2021 là 15.288 con, trong đó: Số lượng trâu bán ra trong năm 1.170 con nâng tổng số đàn trâu của huyện là 8.383 con; số lượng bò bán ra trong năm 1.406 con nâng tổng số đàn bò của huyện là 10.576 con; số lượng lợn bán ra trong năm 4.002 con nâng tổng số đàn Lợn của huyện là 17.037 con; số lượng gia cầm bán ra trong năm 8.688 con nâng tổng số đàn gia cầm của huyện là 52.704 con.

² Điều chỉnh giảm so với báo cáo ngày 06/8/2021. Lý do giảm là điều chỉnh số lượng 87.000 cây thông các hộ dân trên địa bàn các xã (*Đăk Hà, Tê Xăng và Măng Ri, Văn Xuôi*) mua của Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp huyện để trồng từ hình thức trồng cây phân tán sang hình thức trồng rừng tập trung.

³ Quyết định số 469/QĐ-UBND, ngày 31/5/2021 của UBND tỉnh Kon Tum ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án trồng 01 tỷ cây xanh giai đoạn 2021-2025 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

300 ha tại các Tiểu khu 246, 248, 249 thuộc địa bàn xã Ngọc Yêu.

- Công tác tuyên truyền phổ biến pháp luật: UBND huyện đã chỉ đạo các đơn vị chuyên môn, UBND các xã tổ chức tuyên truyền, phổ biến các văn bản chỉ đạo về công tác quản lý bảo vệ rừng; đồng thời vận động người dân thực hiện tốt các quy định về BVR, PCCCR. Thực hiện đến ngày 15/11/2021 đã tổ chức tuyên truyền thực hiện ở các cấp được 204 cuộc/10.384 lượt người tham gia.

- Công tác tuần tra, truy quét: UBND huyện đã chỉ đạo các đơn vị chủ động bám sát địa bàn, nắm bắt thông tin tình hình QLBRV tại địa phương, kịp thời huy động lực lượng tổ chức các đợt tuần tra, kiểm tra tại các khu vực trọng điểm về khai thác, mua bán, vận chuyển lâm sản trái phép trên địa bàn huyện; Thực hiện đến ngày 15/11/2021 đã tổ chức truy quét được 535 cuộc/4.642 lượt người tham gia.

- Công tác quản lý động vật hoang dã: Thường xuyên tuyên truyền cho người dân trên địa bàn về quản lý động, thực vật hoang dã; Nghiêm cấm mọi hành vi săn bắn, bẫy bắt, mua bán động vật hoang dã. Bên cạnh đó, vận động nhân dân bảo tồn nguồn gen quý hiếm của các loại cây đặc trưng của vùng tạo nên sự đa dạng về sinh thái. Tính đến ngày 15/11/2021, trên địa bàn huyện quản lý không có tình trạng săn bắt động vật hoang dã.

- Về công tác phòng cháy chữa cháy rừng: UBND huyện đã chỉ đạo các đơn vị phòng, ban, UBND các xã tăng cường kiểm tra, xác định, khoanh vùng trọng điểm xảy ra phá rừng làm nương rẫy trái phép để có những giải pháp tuyên truyền, lập chốt cảnh giới theo dõi ngăn chặn, xử lý vi phạm kịp thời, chỉ đạo các đơn vị, các trạm và lực lượng chuyên trách bảo vệ rừng thường xuyên theo dõi diễn biến về cháy rừng để chủ động trong công tác phòng cháy. Từ đầu năm 2021 đến nay, trên địa bàn huyện xảy ra 02 vụ cháy rừng tại tiểu khu 273 xã Đắk Hà (*rừng mới trồng chưa thành rừng*) làm thiệt hại 13,2 ha (*Lâm phần do Công ty TNHH MTV InnovGreen Kon Tum quản lý*).

- Tình hình phát hiện, xử lý vi phạm: Từ đầu năm 2021 đến nay, trên địa bàn huyện đã phát hiện: 07 vụ vi phạm Luật Lâm nghiệp⁽⁴⁾. Tổng số vụ đã xử lý 14 vụ, trong đó: Xử lý hành chính 01 vụ⁽⁵⁾, Xử lý hình sự 05 vụ⁽⁶⁾; Xử lý khác: 08 vụ⁽⁷⁾. Tổng số tang vật, phương tiện tịch thu theo các Quyết định là 2,096 m³ gỗ quy tròn các loại. Số vụ vi phạm tiếp tục thụ lý hồ sơ để xử lý: 04 vụ. Tổng số tiền bán tang vật, phương tiện tịch thu là 1.700.000 đồng. Tổng số vụ vi phạm giảm so với cùng kỳ năm 2020 là 08 vụ

1.2. Công nghiệp - Xây dựng

- Giá trị sản xuất công nghiệp: Đến ngày 15/11/2021 trên địa bàn huyện sản

⁴ Hành vi Phá rừng trái pháp luật: 04 vụ, tổng diện tích bị thiệt hại: 18,256 ha rừng tự nhiên; Hành vi Vận chuyển lâm sản trái pháp luật: 01 vụ, khối lượng: 2,764 m³ gỗ (quy tròn); Hành vi Mua, bán, tàng trữ, chế biến, kinh doanh lâm sản trái quy định của Nhà nước: 01 vụ, khối lượng: 2,096 m³ gỗ (quy tròn); Hành vi khai thác rừng trái phép: 01 vụ, khối lượng: 13,088 m³ (quy tròn).

⁵ Về hành vi tàng trữ lâm sản trái pháp luật; tang vật tịch thu theo quyết định là 1,310 m³ gỗ xẻ (quy tròn 2,096 m³)

⁶ 04 vụ về tội Hủy hoại rừng với tổng diện tích là 18,367 ha; 01 vụ về tội “Vi phạm quy định về khai thác, bảo vệ rừng và lâm sản”, khối lượng gỗ khai thác trái phép 13,088 m³.

⁷ 07 vụ phá rừng trái pháp luật hết thời hiệu xử lý hành chính và chuyển hồ sơ 01 vụ vi phạm về hành vi vận chuyển lâm sản trái pháp luật; số lượng 06 hộp gỗ xẻ, chủng loại Giổi, nhóm III; khối lượng 1,728 m³ có dấu hiệu tội phạm cho cơ quan CSĐT công an huyện xử lý.

lượng khai thác điện là: 145,149 triệu kwh; sản lượng khai thác khoáng sản (*cát, đá, sỏi các loại*): 27.116m³. Trong 11 tháng đầu năm UBND huyện đã chỉ đạo các đơn vị chuyên môn, địa phương kiểm tra, xử lý, việc thi công, xây dựng các công trình, quản lý trật tự xây dựng nhà ở tại khu trung tâm hành chính - chính trị huyện đảm bảo đúng theo quy hoạch được duyệt; triển khai công tác phòng, chống dịch covid-19 tại các công trình xây dựng trên địa bàn huyện; tiếp nhận và xử lý việc cấp giấy phép xây dựng cho chủ đầu tư, cá nhân khi có yêu cầu.

- Tình hình đầu tư, khai thác các công trình thủy điện vừa và nhỏ: Trên địa bàn huyện một số công trình thủy điện đã đầu tư xây dựng hoàn thành và đưa vào sử dụng cụ thể; có 6 công trình⁸; Công trình thủy điện đang được đầu tư và xây dựng có 03 công trình⁹.

- Tình hình quản lý, khai thác khoáng sản trên địa bàn huyện: Hiện nay trên địa bàn huyện có 02 đơn vị được UBND tỉnh đã cấp giấy phép khai thác¹⁰, 01 đơn vị được UBND tỉnh cấp phép khai thác tận dụng khoáng sản trong phạm vi công trình¹¹. Các đơn vị trên đều chấp hành tốt các quy định, thực hiện tốt nghĩa vụ về thuế và đảm bảo thực hiện xây dựng kế hoạch bảo vệ môi trường theo quy định.

1.3. Thương mại - Dịch vụ

- Tổng mức hàng hóa bán lẻ: Tổng giá trị lưu chuyển hàng hóa và doanh thu dịch vụ tính đến thời điểm 15/11/2021 là: 32.142 triệu đồng. Trong 11 tháng năm 2021, UBND huyện đã chỉ đạo các phòng ban chuyên môn tiếp tục thực hiện việc kiểm tra, kiểm soát thị trường, chống đầu cơ, sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng kém chất lượng đồng thời thực hiện các biện pháp đảm bảo cung cầu hàng hóa, bình ổn giá cả thị trường trong thời gian diễn biến phức tạp của dịch covid-19 không có mặt hàng tăng giá đột biến, đảm bảo nhu cầu mua sắm và tiêu dùng của nhân dân trên địa bàn huyện.

1.4. Thu, chi ngân sách:

- Thu ngân sách: Thu ngân sách ngân sách nhà nước trên địa bàn tính đến 15/11/2021 đạt: 323.525/305.329 triệu đồng, đạt 105,95% so với dự toán giao; Trong đó thu địa bàn: 50.471/40.410 triệu đồng đạt 124,89% so với dự toán tỉnh, huyện giao đầu năm (*thu ngân sách địa phương được hưởng đạt: 40.864/32.519 triệu đồng, đạt: 125,66% so với dự toán tỉnh, huyện giao đầu năm*); thu bổ sung từ ngân sách cấp trên: 231.651 triệu đồng, thu chuyển nguồn năm 2020 sang năm 2021: 39.483 triệu đồng, thu kết dư: 1.920 triệu đồng.

- Chi ngân sách: Tổng chi ngân sách địa phương tính đến ngày 15/11/2021 là: 263.626/297.438 triệu đồng, đạt 89,55% so với dự toán tỉnh, huyện giao. Ước thực

⁸ Công trình thủy điện Đắk Psi 3 (15 MW); Thủy điện Đắk Psi 4 (30MW); Thủy điện Đắk Ter 1 (3,6 MW); Thủy điện Đắk Ter 2 (3,4 MW); Thủy điện Nước Lây (3,2 MW). Thủy điện Đắk Psi 2B (14MW).

⁹ Thủy điện Đắk Psi 1 (4MW), xã Tê Xăng; Thủy điện Đắk Psi 2 (3,4MW), xã Tê Xăng và công trình Thủy điện thượng Đắk Psi, xã Ngọc Yêu (9 MW).

¹⁰ Công ty TNHH Tuấn Dũng khai thác cát (*Giấy phép số 906/GP-UBND ngày 12/9/2017*) tại thôn Kon Hnông, xã Đắk Tô Kan. Diện tích 3,7 ha; Công ty TNHH Đồng Tâm khai thác cát, sỏi (*Giấy phép số 07/GP-UBND ngày 02/01/2018*) tại Thôn Đắk Văn 2 xã Văn Xuôi và thôn Đắk Chum 2, xã Tu Mơ Rông, diện tích 06 ha

¹¹ Công ty Cổ phần Thủy điện Minh Phát khai thác cát, đá làm vật liệu xây dựng thông thường (*Bản xác nhận số 2203/BXN-UBND, ngày 22/6/2020 của UBND tỉnh Kon Tum*) tại thôn Long Láy 1, xã Ngọc Yêu, huyện Tu Mơ Rông, tỉnh Kon Tum.

hiện cả năm chi ngân sách địa phương đạt 100% so với kế hoạch tỉnh, huyện giao.

- Công tác nâng cao năng lực, hiệu quả quản lý ngân sách địa phương: UBND huyện đã chỉ đạo các đơn vị, địa phương; rà soát cắt giảm các khoản chi thường xuyên không cần thiết (*hội nghị, đi công tác, tiếp khách...*) để cơ cấu lại hợp lý và hiệu quả theo điều hành của Chính phủ, chỉ đạo của UBND tỉnh. Kiểm tra chặt chẽ việc kê khai thuế; tăng cường kiểm tra, giám sát trong quản lý thu thuế; triển khai quyết liệt các biện pháp chống thất thu thuế nhất là các khoản thu liên quan đến đất đai, tài nguyên, khai thác khoáng sản, ... Đồng thời, chỉ đạo phòng, ban, ngành chuyên môn thực hiện nghiêm công tác kiểm tra, giám sát, thực hiện nghiêm giao ban thường kỳ khối tài chính tỉnh, huyện hàng quý theo kế hoạch.

- Tình hình và kết quả xử lý nợ đọng thuế tính đến ngày 15/11/2021: Tổng số nợ thuế trên địa bàn huyện: 2.652,44 triệu đồng, trong đó số nợ năm 2020 chuyển sang năm 2021 là 699,4 triệu đồng (*Nợ khó thu 108 triệu đồng*)¹² và nợ phát sinh năm 2021 là: 1.953,04 triệu đồng. Số nợ đã thu lũy kế: 1.977,242 triệu đồng, trong đó số nợ của năm 2020 đã thu được 589,3 triệu đồng (*nợ khó thu: 78,8 triệu đồng*), số nợ thuế của năm 2021 đã thu: 1.277,84 triệu đồng. Để tiếp tục thu hồi nợ đọng thuế trong thời gian tới: Ủy ban nhân dân huyện đã chỉ đạo Chi cục Thuế khu vực số 2 tăng cường công tác tuyên truyền, vận động người nộp thuế trong việc thực hiện nghĩa vụ thuế với NSNN. Thực hiện đồng thời nhiều giải pháp đôn đốc thu nợ, cưỡng chế nợ thuế nhằm thu hồi nợ vào NSNN đối với nhóm nợ có khả năng thu. Hoàn thiện hồ sơ trình cấp có thẩm quyền thực hiện xóa nợ theo quy định của Nghị quyết 94/2019/QH14 ngày 26/11/2019 đối với nhóm nợ khó thu. Chủ động phối hợp với các cơ quan, đơn vị chủ đầu tư trên địa bàn để nắm thông tin và thực hiện thu hồi nợ thuế theo quy định.

1.5. Đầu tư phát triển: Tổng kế hoạch vốn giao đến 15/11/2021: 101.956 triệu đồng (*trong đó: Ngân sách huyện: 46.231 triệu đồng, bao gồm: kế hoạch vốn năm 2021: 22.730 triệu đồng, kế hoạch vốn năm 2020 chuyển nguồn sang năm 2021: 23.501 triệu đồng; Ngân sách tỉnh: 55.725 triệu đồng*). Thực hiện giải ngân tính đến ngày 15/11/2021: 66.572 triệu đồng đạt 65% so với kế hoạch vốn (*trong đó: Ngân sách huyện: 40.201 triệu đồng; giải ngân kế hoạch vốn năm 2021: 16.708 triệu đồng, chuyển nguồn năm 2020 sang năm 2021: 23.492 triệu đồng; Ngân sách tỉnh: 26.371 triệu đồng*).

- Tình hình xử lý nợ đọng xây dựng cơ bản: Tính đến thời điểm hiện tại trên địa bàn huyện không phát sinh nợ đọng.

1.6. Tín dụng tiền tệ

Tổng vốn huy động, tổng doanh số cho vay, tổng dư nợ (*trong đó: ngắn hạn; trung và dài hạn*), tình hình nợ xấu đến ngày 15/11/2021: Tổng dư nợ các chương trình tín dụng chính sách là 249.205 triệu đồng, tăng 13.701 triệu đồng¹³ so với 31/12/2020, với trên 5 nghìn khách hàng dư nợ, thông qua 137 Tổ TK&VV. Tỷ lệ tăng trưởng tín dụng đạt 5,82%, từ đó đã góp phần quan trọng trong việc thực hiện

¹² Chủ yếu là nợ thuế giá trị gia tăng của khách lai và các hộ kinh doanh nhỏ lẻ trên địa bàn.

¹³ Các chương trình tín dụng chính sách tăng so với đầu năm: Cho vay hộ nghèo tăng 3,8 tỷ đồng; cận nghèo 1,7 tỷ đồng; Hộ SXKD vùng khó khăn 5,6 tỷ đồng; Cho vay Quỹ Quốc gia về việc làm 2 tỷ đồng ...

mục tiêu giảm nghèo, tạo việc làm, đảm bảo an sinh xã hội và xây dựng nông thôn mới trên địa bàn huyện, cụ thể: Từ vốn vay tín dụng chính sách đã tạo điều kiện cho trên 800 khách hàng được tiếp cận nguồn vốn vay, 94 lao động được tạo việc làm. Hiệu quả đầu tư như sau: Trâu, bò 956 con; Trồng sâm Ngọc Linh 3.977 cây; xây dựng được 189 công trình nước sạch, vệ sinh ở nông thôn...

1.7. Thu hút đầu tư phát triển

- Trong năm 2021 có 11 công ty khảo sát tìm hiểu cơ hội đầu tư và nhiều nhà đầu tư khác đang tìm hiểu cơ hội đầu tư tại huyện qua nhiều kênh thông tin. Ngoài ra còn có các nhà đầu tư khác tìm hiểu cơ hội đầu tư như: Công ty Cổ phần thuốc và Dược liệu Trung ương, Công ty TNHH SX TM DV Hương Đất, Công ty TNHH Chăn nuôi Phú Riềng, Công ty Cổ phần Tập đoàn The Green Solutions, Công ty Cổ phần Hoàng Anh Gia Lai, ... Huyện đã chỉ đạo các đơn vị chuyên môn chủ động phối hợp với các Sở ngành liên quan tạo mọi điều kiện thuận lợi để các nhà đầu tư tiếp cận cơ hội đầu tư và thực hiện đầu tư trên địa bàn huyện. Từng bước đóng góp vào sự phát triển kinh tế - xã hội chung của huyện.

- Đến nay đã có 4 Đơn vị lập dự án trình Sở Kế hoạch đầu tư thẩm định chủ trương đầu tư trình UBND tỉnh phê duyệt: 1. Công ty TNHH CAPELLA GROUP thực hiện dự án “Trồng và phát triển dược liệu”; 2. Công ty CP Nông sản Thực phẩm Quảng Ngãi thực hiện đầu tư Nhà máy SX tinh bột sắn biến tính Tu Mơ Rông; 3. Công ty TNHH Chăn nuôi Mô Bành (Công ty TNHH Chăn nuôi Phú Riềng) thực hiện dự án Trang trại chăn nuôi Mô Bành; 4. Công ty TNHH Gingseng Việt Nam đầu tư dự án thuê rừng để quản lý bảo vệ rừng, trồng rừng sản xuất, kinh doanh rừng bền vững kết hợp trồng cây dược liệu dưới tán rừng và phát triển du lịch sinh thái.

- Có 1 doanh nghiệp khảo sát nhưng không lập dự án Cổ phần chế biến thực phẩm xuất nhập khẩu Miền Tây. Nguyên nhân: Do làm theo công nghiệp hóa da phần là làm bằng máy móc nhưng địa hình mình đồi dốc nên không thể thực hiện.

- Số lượng các nhà đầu tư, các Doanh nghiệp quan tâm tìm hiểu cơ hội đầu tư và thực hiện đầu tư trên địa bàn ngày càng tăng¹⁴ (*hơn 15 doanh nghiệp, tuy nhiên,*

¹⁴ Một số dự án đang được triển khai đầu tư: 02 công trình thủy điện đang đầu tư xây dựng: Thủy điện Đắk Psi 1 (4MW); Thủy điện Đắk Psi 2 (3,4MW).

- Một số dự án đã được UBND tỉnh chấp thuận chủ trương đầu tư hoặc điều chỉnh chủ trương đầu tư, cụ thể: điều chỉnh chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư của dự án Cửa hàng xăng dầu Đắk Tô Kan của Công ty TNHH MTV Nguyễn Văn Thành Kon Tum; Khu trụ sở phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh tại thôn Đắk Kinh 1, xã Ngọc Lây, huyện Tu Mơ Rông cấp cho công ty cổ phần rượu sâm Ngọc Linh Kon Tum; điều chỉnh chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư của Dự án Nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao tại xã Ngọc Lây, huyện Tu Mơ Rông, tỉnh Kon Tum cho Hợp tác xã Dược liệu hữu cơ Tu Mơ Rông;... và một số dự án đã được UBND tỉnh thống nhất giới thiệu khảo sát tìm hiểu cơ hội đầu tư cho các doanh nghiệp như: Công ty cổ phần Hawee Năng lượng; Hiệp hội Mắc ca Việt Nam; Công ty cổ phần Thành Đạt Kon Tum TH; Công ty Cổ phần Sản xuất và Xuất nhập khẩu Nông sản Farn; ...

- UBND huyện đã thống nhất giới thiệu vị trí cho 9 công ty khảo sát tìm hiểu cơ hội đầu tư gồm: 1. Công ty TNHH CAPELLA GROUP nghiên cứu, khảo sát, lập quy hoạch “khu trồng và phát triển dược liệu” tại 4 xã trên địa bàn huyện gồm: Đắk Hà, Tu Mơ Rông, Văn Xuôi, Ngọc Yều, Ngọc Lây, Tê Xăng, Măng Ri; 2. Tập đoàn TH về khảo sát lập quy hoạch vùng để phát triển kinh tế rừng, kinh tế du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng trên cơ sở giữ nguyên hiện trạng rừng và đất đai tại 4 xã trên địa bàn huyện gồm: Đắk Tô Kan, Đắk Rơ Ông, Đắk Na, Đắk Sao; 3. Công ty Cổ phần chế biến thực phẩm xuất nhập khẩu Miền Tây nghiên cứu, lập và đầu tư dự án đầu tư phát triển vùng nguyên liệu dừa MD2, xây dựng và vận hành nhà máy chế biến nông sản để xuất khẩu tại các xã Đắk Tô Kan, Đắk Rơ Ông, Đắk Sao, Đắk Na, Đắk Hà; 4. Tập đoàn Mavin khảo sát tìm kiếm có hội đầu tư Dự án tổ hợp chăn nuôi và chế biến xuất khẩu quy mô siêu lớn (Mega Farm) tại các xã xã Đắk Tô Kan, Đắk Rơ Ông, Đắk Sao và Đắk Na. 5. Công ty CP Nông sản Thực phẩm Quảng Ngãi về việc xin giới thiệu vị trí lập dự án đầu tư Nhà máy SX tinh bột sắn biến tính Tu Mơ Rông; 6. Hợp tác xã Farn: Dự án: Tổ hợp nông nghiệp công nghệ cao và triển khai dự án trồng cây dược liệu dưới tán rừng, 7.

do nhiều khó khăn nên các doanh nghiệp không đầu tư); thực hiện đẩy mạnh xúc tiến giới thiệu các sản phẩm có tính đặc trưng của huyện Tu Mơ Rông đến gian hàng kết nối giao thương mại trực tuyến, qua các cửa hàng trưng bày tại Đà Nẵng, Thành phố Kon Tum và các địa phương khác.... Tuy nhiên công tác thu hút đầu tư trên địa huyện vẫn còn nhiều khó khăn, chưa đủ sức hấp dẫn các nhà đầu tư. Nguyên nhân chủ yếu là do yếu tố về địa hình nhiều đồi núi, độ dốc lớn, bị chia cắt, địa bàn xa xôi, làm phát sinh chi phí vận chuyển nguyên vật liệu và thành phẩm, kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội, đặc biệt các tuyến đường giao thông kết nối liên vùng sản xuất hàng hóa tại trung tâm các xã, thôn chưa đáp ứng yêu cầu thực tế. Bên cạnh đó, nguồn lao động còn nhiều hạn chế, tỷ lệ lao động phổ thông cao, thiếu lao động có chuyên môn, ...

- Trong tình hình dịch bệnh Covid-19, UBND huyện đã chỉ đạo các cơ quan, đơn vị và UBND các xã tạo điều kiện để các doanh nghiệp đóng chân trên địa bàn hoạt động thuận lợi, bên cạnh đó kịp thời nắm bắt và giải quyết những vướng mắc khi doanh nghiệp gặp khó khăn trong mùa dịch.

1.8. Hộ kinh doanh và Hợp tác xã.

Tình hình cấp giấy chứng nhận đăng ký Kinh doanh và hợp tác xã: Từ đầu năm đến ngày 15/11/2021 trên địa bàn huyện đã thực hiện cấp mới và thay đổi cho 49 hộ kinh doanh; thành lập mới 04 hợp tác xã nâng tổng số HTX trên địa bàn huyện là 22 Hợp tác xã (*trong đó 01 HTX giải thể, 01 HTX bỏ địa chỉ kinh doanh không liên lạc được*) với tổng số vốn điều lệ đăng ký là 76,631 tỷ đồng và 286 thành viên. Có 8 Hợp tác xã bước đầu có doanh thu, có 03 HTX có kê khai thuế tuy nhiên chưa có các hoạt động sản xuất cụ thể và 8 HTX mới thành lập nên chưa có lợi nhuận. Tất cả các hợp tác xã trên địa bàn đều hoạt động trong lĩnh vực nông nghiệp. Các Hợp tác xã mới được thành lập từ năm 2018-2020, nhìn chung số lượng hợp tác xã đăng ký thành lập trên địa bàn huyện tăng so với những năm trước, nhằm thúc đẩy tạo công ăn việc làm cho người dân trong vùng phát triển kinh tế. Tuy nhiên, Hợp tác xã mới thành lập đang trong giai đoạn kiến thiết và đầu tư dẫn đến kết quả đóng góp nguồn thu cho ngân sách huyện không đáng kể; Hầu hết Hợp tác xã có quy mô nhỏ, mức vốn thấp, khả năng huy động vốn, năng lực quản lý còn hạn chế, có Hợp tác xã thiếu vốn hoạt động, việc tiếp cận chính sách tín dụng còn nhiều khó khăn... Mặt khác, các xã viên là người tại chỗ tham gia vào HTX ít, dẫn đến năng suất lao động, sản phẩm nông sản hàng hóa của người dân được bán ra thị trường không ổn định, giá trị không cao. Hơn nữa, Khả năng nhận thức, kiến thức khoa học kỹ thuật còn hạn chế, điều kiện cơ sở vật chất, hạ tầng còn kém dẫn đến việc phát triển kinh tế tập thể còn nhiều khó khăn. Trình độ nhận thức của người dân còn hạn hẹp nên việc tuyên truyền các chính sách của Đảng, Pháp luật Nhà nước về các kiến thức kinh tế tập thể chưa đạt hiệu quả cao, năng lực quản lý còn yếu, thiếu vốn sản xuất.

Công ty TNHH Gingseng Việt Nam - Dự án: Thuê rừng để quản lý bảo vệ rừng, trồng rừng sản xuất kinh doanh rừng bền vững kết hợp trồng cây dược liệu dưới tán rừng và phát triển du lịch sinh thái và nhiều nhà đầu tư khác đang tìm hiểu cơ hội đầu tư tại huyện qua nhiều kênh thông tin; 8. tổ chức giới thiệu vị trí đất cho Công ty Chăn nuôi Phú Riêng khảo sát lập dự án đầu tư trang trại chăn nuôi khép kín công nghệ cao trên địa bàn các xã Đăk Tờ Kan, Đăk Rơ Ông, Đăk Sao; 9. giới thiệu địa điểm đất thực hiện dự án “Phát triển vùng nguyên liệu Sâm dây và các loại dược liệu địa phương đạt tiêu chuẩn hữu cơ” cho công ty TNHH SX TM DV Hương Đất, ...

1.9. Tình hình triển khai thực hiện Chỉ thị số 20-CT/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy:

- Về hình thành khu, vùng nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao trên địa bàn huyện: UBND huyện tiếp tục chỉ đạo các địa phương huy động, tập trung các nguồn lực nhằm phát triển nông nghiệp có đầu tư, thâm canh, áp dụng kỹ thuật, tăng năng xuất, chất lượng sản phẩm, sản xuất theo hướng hàng hóa, gắn với chế biến, huy động nguồn lực từ các chương trình, dự án, vốn khoa học công nghệ... và nguồn lực của nhân dân để đầu tư, hỗ trợ cho nhân dân phát triển nhóm cây dược liệu là nhóm sản phẩm chủ lực, thế mạnh của địa phương.

- Về phát triển Sâm Ngọc Linh và các dược liệu gắn với xây dựng liên kết chuỗi giá trị và phát triển thương hiệu: Nhằm từng bước bảo tồn, phát triển cây Sâm Ngọc Linh và các cây dược liệu khác trên địa bàn huyện, UBND huyện đã chỉ đạo UBND các xã khẩn trương triển khai các điều kiện về đất đai, cây giống... để triển khai thực hiện kế hoạch năm 2021.

- Về tập trung phát triển kết cấu hạ tầng đô thị: Tiếp tục đầu tư xây dựng mới và duy tu, sửa chữa khắc phục những hạng mục hư hỏng ở khu trung tâm huyện. Thực hiện thu gom và xử lý rác thải, phát quang, cắt tỉa cây xanh trong khu trung tâm huyện, để dần phát triển kết cấu hạ tầng đô thị trong khu quy hoạch, gắn với việc chỉnh trang phát triển đô thị.

- Tiếp tục bổ sung, đầu tư các hạng mục theo đề nghị của Sở VHTT tỉnh để hoàn tất hồ sơ đề nghị công nhận điểm du lịch tại xã Đắk Na, ngoài Thác Siu Pông, Thác Siu Mô Nam, ở đây còn là vùng có diện tích Ngũ Vị tử khá lớn; vùng trồng Sâm Ngọc Linh, vùng có cây lá đỏ tương tự cây Phong lá đỏ (*cây Long Tum Vắt*), ... Làm việc và thống nhất với Sở VHTT&DL để thống nhất tiếp tục rà soát và kiến nghị công nhận điểm du lịch tại Khu Căn cứ Tỉnh ủy, Làng Pu Tá xã Măng Ry và thác Đa tầng Tea Proong xã Tê Xăng, ...

- Rà soát cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, thực hiện đồng bộ cơ chế một cửa, một cửa liên thông: Tiếp tục chỉ đạo các cơ quan, đơn vị huyện thực hiện rà soát, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, giấy tờ công dân theo Nghị quyết của Chính phủ và phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính đã được Bộ, ngành phê duyệt; đặc biệt là các thủ tục hành chính liên quan trực tiếp đến người dân, doanh nghiệp thuộc lĩnh vực đất đai, đăng ký kinh doanh, ... Thường xuyên kiểm tra, chấn chỉnh việc giải quyết thủ tục hành chính tại cơ quan, đơn vị. Nghiêm túc xử lý các phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định thủ tục hành chính; khắc phục tình trạng quá hạn trong giải quyết thủ tục hành chính; thực hiện nghiêm việc xin lỗi cá nhân (*kết quả 6 tháng đầu năm 2021 được tỉnh đánh giá loại xuất sắc*).

- Đánh giá xúc tiến đầu tư và hỗ trợ khởi nghiệp: Tiếp tục tham gia các chương trình vận động xúc tiến đầu tư trong và ngoài tỉnh, tham gia các hội nghị, hội thảo xúc tiến đầu tư ở trong nước tích cực tham gia hội chợ triển lãm trong và ngoài tỉnh, đưa những sản phẩm có tính đặc trưng của huyện Tu Mơ Rông đến rộng rãi công chúng trong và ngoài tỉnh, với mục đích phát triển kinh tế: Đã xúc tiến giới thiệu các sản phẩm đến gian hàng kết nối giao thương trực tuyến, qua các cửa hàng

trưng bày tại Đà Nẵng, thành phố Kon Tum và các địa phương khác, ...

2. Xây dựng nông thôn mới; Chương trình mỗi xã một sản phẩm OCOP; Công tác quản lý tài nguyên; Bố trí, sắp xếp, ổn định dân cư:

2.1. Xây dựng nông thôn mới

- Ủy ban nhân dân huyện đã ban hành kế hoạch thực hiện chương trình nông thôn mới năm 2021 trên địa bàn huyện¹⁵ nhằm chỉ đạo các xã, các đơn vị có liên quan tập trung triển khai thực hiện các nội dung thuộc chương trình nông thôn mới nhằm đạt mục tiêu đề ra. Ngoài ra, thực hiện chỉ đạo của Ban Thường vụ Tỉnh ủy tại Kết luận số 28-KL/TU ngày 06/4/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy làm việc với Ban Thường vụ Huyện ủy Tu Mơ Rông về tình hình kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh, xây dựng Đảng và hệ thống chính trị năm 2020, Ủy ban nhân dân huyện đã chỉ đạo cơ quan chuyên môn cùng với Ủy ban nhân dân các xã tổ chức rà soát và điều chỉnh một số nội dung thực hiện chương trình nông thôn mới năm 2021 trên địa bàn huyện, trong đó mục tiêu các xã phấn đấu đến cuối năm 2021, mỗi xã tăng ít nhất 3 tiêu chí¹⁶. Theo đó, Phấn đấu đến cuối năm 2021, toàn huyện có 01 xã đạt 17 tiêu chí (*xã Ngọc Yêu*); 03 xã đạt 16 tiêu chí (*Đăk Sao, Tu Mơ Rông và Tê Xăng*); 04 xã đạt 15 tiêu chí (*Đăk Rơ Ông, Ngọc Lây, Đăk Tờ Kan và Văn Xuôi*); 02 xã đạt 14 tiêu chí (*Măng Ri và Đăk Hà*); 01 xã đạt 13 tiêu chí (*Đăk Na*).

- UBND huyện đã chỉ đạo Ban chỉ đạo, các đơn vị phụ trách tiêu chí nông thôn mới tham mưu Ủy ban nhân dân huyện xây dựng kế hoạch thực hiện chương trình nông thôn mới năm 2021 trên địa bàn huyện nhằm chỉ đạo các xã, các đơn vị có liên quan tập trung triển khai thực hiện các nội dung thuộc chương trình nông thôn mới nhằm đạt mục tiêu đề ra. Chỉ đạo các cơ quan thành viên ban chỉ đạo phối hợp với Ủy ban nhân dân các xã thường xuyên tuyên truyền các văn bản chỉ đạo, chính sách liên quan đến chương trình nông thôn mới đến các tầng lớp nhân dân.

- Tổ chức lễ ra quân đầu xuân Tân Sửu năm 2021; UBND huyện ban hành văn bản chỉ đạo việc phát động tổ chức ra quân đầu xuân¹⁷, đồng thời phân công lãnh đạo UBND huyện và lãnh đạo các cơ quan, đơn vị tham dự và chỉ đạo lễ phát động ra quân đầu xuân tại các xã trên địa bàn huyện¹⁸. Văn phòng Điều phối huyện hướng dẫn các xã nội dung chuẩn bị cho việc tổ chức ra quân đầu xuân¹⁹.

- Kết quả lễ ra quân đầu xuân: Ngày 19 tháng 02 năm 2021 (*nhằm ngày mồng 08 tháng Giêng năm Tân Sửu*) trên địa bàn huyện có 11/11 xã đồng loạt tổ chức lễ ra quân đầu xuân thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới gắn với chỉnh trang các điểm dân cư nông thôn. Có 09 thôn được chọn làm điểm của 09 xã;

¹⁵ Kế hoạch số 41/KH-UBND ngày 12/3/2021 của Ủy ban nhân dân huyện Tu Mơ Rông về việc triển khai thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn năm 2021 trên địa bàn huyện Tu Mơ Rông

¹⁶ Kế hoạch số 96/KH-UBND ngày 02/6/2021 của Ủy ban nhân dân huyện về việc điều chỉnh một số nội dung tại Kế hoạch triển khai thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn năm 2021

¹⁷ Kế hoạch số 17/KH-UBND, ngày 29/01/2021 của UBND huyện Tu Mơ Rông về việc triển khai ra quân đầu xuân thực hiện chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới, gắn với chỉnh trang các điểm dân cư nông thôn trên địa bàn huyện Tu Mơ Rông đầu xuân Tân Sửu 2021.

¹⁸ Công văn số 199/UBND-NN ngày 04/02/2021 đề nghị Thường trực Huyện ủy chỉ đạo lễ ra quân đầu xuân thực hiện chương trình nông thôn mới năm Tân Sửu 2021.

¹⁹ Hướng dẫn số 01/HD-VPĐP, ngày 21/01/2019 của Văn phòng điều phối nông thôn mới huyện về việc hướng dẫn nội dung tổ chức lễ phát động ra quân đầu xuân Kỷ Hợi năm 2019 thực hiện chương trình xây dựng nông thôn mới.

riêng huyện chọn thôn Đăk Đơn, xã Măng Ri và khu vực trung tâm xã Đăk Na làm điểm phát động cho toàn huyện. Toàn huyện có 86 công trình được tổ chức ra quân đầu xuân, với 6.445 người dân tham gia nạo vét cống rãnh, phát quang đường làng ngõ xóm, đào hồ rác; mở rộng các tuyến đường đi khu sản xuất; nạo vét kênh mương thủy lợi, trồng hoa và cây xanh, sửa chữa hệ thống điện²⁰.

- Tính đến tháng 11 hiện có: 01 xã đạt 15 tiêu chí (Ngọc Yêu); 02 xã đạt 14 tiêu chí (Văn Xuôi, Tê Xăng); 02 xã đạt 13 tiêu chí (Đăk Rơ Ông, Đăk Sao); 02 xã đạt 12 tiêu chí (Ngọc Lây, Tu Mơ Rông); 04 xã đạt 11 tiêu chí (Măng Ri, Đăk Hà, Đăk Na, Đăk Tờ Kan); Không còn xã dưới 10 tiêu chí. Tổng số tiêu chí đạt được hiện nay là 137 tiêu chí, tăng 7 tiêu chí, giảm 01 tiêu chí

- Dự kiến đến hết năm 2021, toàn huyện đạt 142/166 tiêu chí, tăng 12 tiêu chí, giảm 01 tiêu chí (đạt 31,42% so với mục tiêu kế hoạch năm 2021, mục tiêu đề ra năm 2021 là tăng 35 tiêu chí).

*** Nguyên nhân không đạt:**

- Năm 2021 là năm đầu thực hiện giai đoạn mới của kế hoạch đầu tư công các Chương trình mục tiêu. Hiện nay nguồn lực thuộc các chương trình chưa được phân bổ. Bên cạnh đó, huyện Tu Mơ Rông là huyện nghèo, nguồn thu ngân sách hạn hẹp chủ yếu dựa vào hỗ trợ của ngân sách cấp trên. Mặt khác, năm 2021 trước tình hình diễn biến phức tạp của dịch bệnh Covid-19 nên huyện tập trung nguồn lực cho công tác phòng chống dịch bệnh trên địa bàn. Do đó, huyện không cân đối đủ ngân sách để hỗ trợ các xã thực hiện tiêu chí cần tiền để thực hiện (như tiêu chí số 2, tiêu chí số 8, tiêu chí số 13, tiêu chí số 17) trong khi nguồn ngân sách của trung ương và của tỉnh chưa được phân bổ.

- Tỷ lệ học sinh tốt nghiệp THCS tiếp tục học phổ thông, bổ túc, trung cấp nghề còn thấp; tỷ lệ lao động có việc làm qua đào tạo không đảm bảo tiêu chuẩn theo yêu cầu do công tác đào tạo nghề cho lao động nông thôn trên địa bàn triển khai còn chậm (thiếu kinh phí, chỉ tiêu đào tạo ít...).

- Tiêu chí 13 về tổ chức sản xuất ở một số xã không đạt vì hợp tác xã không hoạt động (xã Tu Mơ Rông), chuỗi liên kết phát triển sản xuất sản phẩm chủ lực bền vững giữa doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ hợp tác với người dân chưa thực sự bền vững (chưa có hợp đồng liên kết sản xuất, hỗ trợ giống, vật tư, bao tiêu sản phẩm đầu ra giữa người dân và hợp tác xã, doanh nghiệp

- Việc huy động nguồn lực từ cộng đồng để triển khai thực hiện các tiêu chí còn thấp, chưa đáp ứng được so với nhu cầu cần thực hiện (tiêu chí về nhà ở, tổ chức sản xuất, đào tạo nghề cho lao động nông thôn, y tế, nước sinh hoạt).

- Cán bộ xã chưa đạt chuẩn mặc dù đã có kế hoạch đào tạo bồi dưỡng để chuẩn hóa bằng cấp tuy nhiên vẫn chưa đảm bảo thực hiện đạt hiệu quả như mục tiêu đề ra.

²⁰ Nạo vét cống rãnh, phát quang đường làng ngõ xóm; đào đắp, mở rộng các tuyến đường đi khu sản xuất; nạo vét kênh mương thủy lợi: 126,225 km. Sửa chữa nước sinh hoạt: 04 công trình. Đào hồ rác tại khu vực công cộng và nhà dân: 66 cái. Trồng hoa, cây xanh khu vực nhà nông và các điểm công cộng trong thôn: 13 công trình. Sửa chữa điện nhà dân và dọc đường nội thôn: 01 công trình. Duy tu, bảo dưỡng cầu treo: 03 cái.

2.2. Đối với Đề án Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP): Trong năm 2021 UBND huyện Tu Mơ Rông đã tổ chức đánh giá xếp hạng sản phẩm OCOP cấp huyện cho 07 sản phẩm của 03 chủ thể trên địa bàn huyện, các sản phẩm đã đủ điều kiện gửi về tỉnh để tiếp tục đánh giá, xếp hạng.

2.3. Công tác tài nguyên; Bố trí, sắp xếp, ổn định dân cư

- Công tác quản lý Nhà nước về đất đai: UBND huyện triển khai kế hoạch số 06/KH-UBND ngày 14/01/2021 về kiểm tra việc chấp hành pháp luật về đất đai, khoáng sản, môi trường và tài nguyên nước năm 2021 trên địa bàn huyện Tu Mơ Rông. Đồng thời có văn bản đề nghị rà soát, thu hồi đối với các diện tích đất đã giao cho tổ chức, cá nhân nhưng hiện nay không còn sử dụng để thu hồi, trả về cho địa phương quản lý theo quy định. Rà soát, đẩy nhanh tiến độ đo đạc địa chính, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho người dân, hiện nay đã triển khai đo đạc địa chính, chính quy 11/11 xã, đồng thời phối hợp với Sở Tài nguyên môi trường tổ chức phúc tra kết quả đo đạc 6/11 xã; triển khai thực hiện công tác lập Quy hoạch sử dụng đất huyện Tu Mơ Rông thời kỳ 2021-2030 theo quy định của Luật Đất đai năm 2013 và các văn bản dưới Luật; chỉ đạo đơn vị chuyên môn rà soát giới thiệu quỹ đất để lập dự án đầu tư và xây dựng trụ sở làm việc cho 11 đơn vị, công ty, doanh nghiệp, với tổng diện tích khoảng 4.428 ha²¹; chỉ đạo đơn vị chuyên môn kiểm tra và xử lý vi phạm đất đai, quy hoạch trên địa bàn huyện Tu Mơ Rông, qua kết quả kiểm tra đã tham mưu UBND huyện xử lý vi phạm với 11 trường hợp, theo đã thu và nộp NSNN số tiền xử lý VPHC là 125.500.000 đồng²². Thực hiện 11 tháng năm 2021 trên địa bàn huyện có tổng số hồ sơ tiếp nhận và xử lý cấp giấy chứng nhận QSD đất đơn lẻ và đăng ký biến động về QSDĐ cho hộ gia đình, cá nhân là 148 trường hợp²³.

- Công tác bồi thường giải phóng mặt bằng, bố trí tái định canh, tái định cư: Đã phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và thu hồi đất cho 10 công trình, dự án²⁴ trên địa bàn huyện. Đồng thời khẩn trương triển khai thực hiện Dự án bố trí, sắp xếp dân cư ở vùng thiên tai tại 3 xã Tê Xăng, Tu Mơ Rông, và xã Đăk Na đảm bảo tiến độ thi công và giải ngân kế hoạch vốn theo đúng quy định, chú trọng

²¹ Công ty TNHH Chăn nuôi Phú Riêng 100ha; Công ty Cổ phần thuốc và Dược liệu Trung ương 48ha; Ban trị sự Giáo hội Phật giáo Việt Nam tỉnh Kon Tum 3,3ha; Liên đoàn Lao động tỉnh Kon Tum 0,27ha; Công ty CP Sản xuất và Xuất nhập khẩu Nông sản Fam trên 800ha; Công ty TNHH Tuấn Dũng 1,2ha; Công ty TNHH SX TM DV Hương Đất 3,3ha; Công ty TNHH FOU 2ha; Công ty Cổ phần Nông sản Thực phẩm Quảng Ngãi 15ha; Ban chỉ huy quân sự huyện Tu Mơ Rông 152ha; Tòa Giám mục Kon Tum 0,6ha.

²² Tổng cộng có 11 trường hợp vi phạm: Nguyễn Văn Mẫn xã Tu Mơ Rông; Lâm Thanh Thực; Trần Tuấn Sơn; Nguyễn Đăng Cảnh; Công ty xuất nhập khẩu Nông sản Vi Na Kon Tum; Nguyễn Phúc Tùng; A Nghiêm; Nguyễn Văn Thành; Nguyễn Văn Mẫn, Trại cân thu mua nông sản của HTX NNTM&DV Ngọc Yêu; Trần Công Chiến.

²³ Trong đó: Cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất nhận lần đầu: 12 giấy chứng nhận; Chuyển nhượng quyền sử dụng đất: 49 giấy chứng nhận; Đăng ký biến động, đính chính: 29 giấy chứng nhận; Đăng ký thế chấp: 26 trường hợp; Xóa đăng ký thế chấp: 15 trường hợp; Cấp đổi, cấp lại: 03 trường hợp; Chuyển mục đích: 08 trường hợp; Tách thửa, hợp thửa: 06 trường hợp.

²⁴ Kê Hai Bên Bờ Suối Đăk Ter (Đoạn Từ Cầu Đăk Tít Đến Làng Mô Pá), Huyện Tu Mơ Rông; Thủy điện Đăk Psi 2; Diêm định canh định cư tập trung thôn Đăk Kinh 1, xã Ngọc Lậy huyện Tu Mơ Rông, thuộc dự án đầu tư cơ sở hạ tầng tại các điểm định canh định cư tập trung theo Quyết định số 2085/QĐ-TTg ngày 31/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ; Tiểu dự án 01: Đường liên xã từ thôn Tân Ba, xã Tê Xăng đi thôn Mô Za, xã Ngọc Lậy, huyện Tu Mơ Rông thuộc dự án: Đầu tư cơ sở hạ tầng các xã vùng ATK, tỉnh Kon Tum; Kê chống sạt lở bờ suối Đăk Ter, huyện Tu Mơ Rông (Do BQLDA ĐTXD huyện chủ đầu tư); Công trình: Bố trí ổn định dân di cư tự do và sắp xếp dân cư ở vùng thiên tai và vùng đặc biệt khó khăn trên địa bàn huyện Tu Mơ Rông; Thủy điện Thượng Đăk Psi (đợt 2); Đường giao thông liên thôn Đăk Văn 2 – Đăk Văn 3 – Đăk Linh, xã Văn Xuôi, huyện Tu Mơ Rông; Thủy lợi xã Đăk Sao; Dự án khẩn cấp di dời, tái định cư cho các hộ dân tại 03 xã: Tê Xăng, Tu Mơ Rông, Đăk Rơ Ông và Trụ sở Đảng ủy, HĐND-UBND, UBMTTQVN xã Tu Mơ Rông, huyện Tu Mơ Rông (đợt 2).

việc xây dựng hạ tầng khu tái định cư, khu tái định canh cho người dân có đất bị thu hồi để ổn định đời sống, có phương án hỗ trợ để ổn định đời sống cho người dân.

3. Văn hóa - xã hội

3.1. Về lao động, việc làm, bảo đảm an sinh xã hội, giảm nghèo

- Trong năm 2021 UBND huyện tiếp tục Thông báo tuyển dụng lao động gửi UBND các xã (*lao động làm việc trong và ngoài tỉnh*); Thông báo tuyển sinh tiếng Hàn Quốc năm 2021 của Trường Cao đẳng Cộng đồng Kon Tum; Thông báo đăng ký tham gia đánh giá kỹ năng nghề Quốc gia năm 2021 tại Nha Trang. Tuyên truyền, tư vấn, vận động người lao động trên địa bàn xã có nhu cầu đăng ký tham gia đào tạo nghề năm 2021. Trong 11 tháng năm 2021, số người lao động có việc làm mới từ việc tuyển dụng lao động vào làm việc tại các khu, cụm công nghiệp, các doanh nghiệp trong và ngoài tỉnh, hợp tác xã, hộ kinh doanh, ... đã giải quyết việc làm cho 471 người²⁵ (*đạt so chỉ tiêu đưa ra tại Nghị quyết 01: giải quyết việc làm mới cho 300 người/năm*). Tuy nhiên, tình hình diễn biến phức tạp của đại dịch Covid-19, từ khoảng tháng 8 đến nay đã có hơn 100 lao động làm việc tại các tỉnh, thành phố có dịch trở về địa phương.

- Về thực hiện chính sách an sinh xã hội, hỗ trợ các gia đình chính sách, người dân vùng bị thiên tai: UBND huyện đã kịp thời thực hiện chi trả đúng, đủ, kịp thời kinh phí ưu đãi người có công với cách mạng; Chi trả trợ cấp 1 lần; Chi trả kinh phí hỗ trợ mai táng phí cho đối tượng hưởng; Chuyển tiền quà của Chủ tịch nước, của Tỉnh ủy, huyện ủy, ... tổ chức thăm hỏi động viên các hộ gia đình đặc biệt khó khăn, Mẹ Việt Nam Anh Hùng, các Bệnh nhân lưu trú nhân dịp Tết Nguyên đán đến ngày 15/11/2021²⁶.

- Công tác bảo trợ xã hội cứu đói, cứu rét: UBND huyện thực hiện hỗ trợ cứu đói, lạnh cho đối tượng thuộc hộ chính sách xã hội và hộ nghèo trên địa bàn huyện đến ngày 15/11/2021²⁷. Tiếp nhận và cấp 17,88 tấn gạo hỗ trợ của Chính phủ cho

²⁵ Cụ thể tình hình giải quyết việc làm theo báo cáo của các xã: xã Đăk Tô Kan: 151 người, xã Đăk Sao: 46 người; xã Đăk Hà: 68 người; xã Văn Xuôi: 25 người; xã Ngọc Lây: 20 người; xã Măng Ri: 49 người; xã Đăk Na: 26 người; xã Đăk Rơ Ông: 70 người; xã Ngọc Yêu: 0 người; xã Tu Mơ Rông: 01 người; xã Tê Xăng: 15 người.

²⁶ Đã thực hiện chi trả kinh phí ưu đãi người có công với cách mạng đến tháng 11/2021 với tổng kinh phí là 13.524.106.000 đồng; Đã thực hiện chi trả trợ cấp 1 lần đến tháng 11/2021 với kinh phí là 700.979.000đ/79 đối tượng; chi trả kinh phí hỗ trợ mai táng phí cho đối tượng hưởng theo Quyết định 290/2005/QĐ-TTg và theo Quyết định 49/2015/QĐ-TTg và Quyết định 62/2011/QĐ-TTg với kinh phí là 561.450.000đ/49 đối tượng; chi trả tiền thờ cúng liệt sĩ với tổng kinh phí thực hiện: 72.500.000 đồng/145 đối tượng; Chuyển tiền quà của Chủ tịch nước tặng đối tượng người có công với cách mạng với tổng số tiền 152.400.000 đồng cho 506 đối tượng; chuyển tiền quà của Chủ tịch nước nhân dịp 74 năm ngày thương binh liệt sĩ với tổng kinh phí 132.300.000đ/439 đối tượng người có công với cách mạng; Chuyển tiền quà của Tỉnh ủy-HĐND-UBND-UBMTTQVN tỉnh tặng 10 đối tượng người có công tiêu biểu với tổng kinh phí là 10.000.000đ và 10 suất quà (gồm tiền mặt 1.000.000đ và quà hiện vật/01 đối tượng); Chuyển quà của Tỉnh ủy-HĐND-UBND-UBMTTQVN tỉnh tặng người có công tiêu biểu với tổng số tiền là 5.000.000 đồng; Chuyển quà của Tỉnh ủy-HĐND-UBND-UBMTTQVN tỉnh thăm, tặng cho các xã đặc biệt khó khăn trên địa bàn huyện nhân dịp Tết Nguyên đán 110.000.000 đồng; Sư đoàn 10 Quân đoàn 3 tặng 10 suất quà cho người có công với cách mạng khó khăn (*trong đó 1 suất quà bao gồm: tiền mặt 1.000.000 đồng và quà hiện vật trị giá 200.000đ*). UBND huyện thăm Bà mẹ Việt Nam Anh Hùng nhân dịp Tết Nguyên đán Tân Sửu 2021 (*tiền mặt 1.000.000đ và quà hiện vật trị giá 500.000đ*); Chi trả kinh phí điều dưỡng tại nhà cho 70 đối tượng người có công với cách mạng, với kinh phí thực hiện là 77.700.000đ.

²⁷ Chuyển tiền và quà chúc mừng thọ của Chủ tịch UBND tỉnh thăm tặng cho 12 người cao tuổi trên 90 tuổi nhân dịp Tết Nguyên đán Tân Sửu (*tiền mặt 700.000 đồng và 01 suất quà trị giá 200.000 đồng/người*); chuyển trả kinh phí Bảo trợ xã hội đến tháng 11/2021 với tổng kinh phí thực hiện 4.017.960.000 đồng; chuyển trả kinh phí hỗ trợ mai táng phí tháng 09/2021 với tổng kinh phí thực hiện 131.400.000đ/21 đối tượng; thực hiện chi trả kinh phí hỗ trợ nhà cháy cho 01 đối tượng tại xã Đăk Na với kinh phí thực hiện là 20.000.000 đồng; UBND huyện thăm bệnh nhân nằm lưu viện, người đang cách ly tập trung tại Trung tâm Y tế trong dịp Tết Nguyên đán Tân Sửu 2021, cụ thể: 03 bệnh nhân nằm lưu viện (*hỗ trợ tiền mặt 400.000đ/người*); 06 người đang cách ly tập trung tại Trung tâm Y tế (*hỗ trợ tiền mặt 400.000đ/người*). Thăm, tặng 04 đơn vị (*1 suất quà gồm: 2.000.000đ tiền mặt và 01 lãnh quà trị giá 500.000đ/đơn vị*) và chốt kiểm soát dịch Covid-19; UBND huyện chúc thọ người cao tuổi 70,75,80,85,95 và

nhân dân có nguy cơ thiếu đói dịp Tết Nguyên đán Tân Sửu trên địa bàn các xã Đăk Sao, Đăk Rơ Ông, Đăk Tờ Kan, Tu Mơ Rông, Măng Ri, Ngọc Lây (*hỗ trợ 295 hộ/1.192 khẩu*).

- Công tác chăm sóc trẻ em; Bình đẳng giới: UBND huyện đã thực hiện tặng 64 suất quà cho trẻ em mồ côi, khuyết tật nhân dịp tết Nguyên đán Tân Sửu 2021 (*mỗi suất quà trị giá 200.000đ/người*); thực hiện chuyển 500 suất quà của Unicef cứu trợ thiên tai cho trẻ em trên địa bàn huyện; Tổ chức trao tặng 20 xe đạp cho 20 trẻ em có hoàn cảnh khó khăn có thành tích trong học tập do công ty TNHH Bảo hiểm nhân thọ AIA tài trợ; UBND huyện tặng 74 suất quà cho trẻ em có hoàn cảnh khó khăn trên địa bàn huyện nhân Tháng hành động vì trẻ em năm 2021 với tổng kinh phí thực hiện là 22.200.000 đồng (*mỗi suất quà trị giá 300.000đ/suất*). Hỗ trợ học bổng cho 25 em/11 xã với tổng kinh phí thực hiện là 25.000.000 đồng (*hỗ trợ 1.000.000đ/đối tượng*) từ nguồn Quỹ Bảo trợ trẻ em Việt Nam; Chuyển tặng 10 suất học bổng (*1.000.000đ/suất*) và 10 chiếc xe đạp từ nguồn Hội Bảo vệ quyền trẻ em và Bảo trợ người khuyết tật tỉnh cho trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn; tặng 250 suất quà cho trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn trên địa bàn huyện nhân dịp Tết Trung thu năm 2021 (*mỗi suất quà trị giá 200.000đ*).

- Công tác giảm nghèo, kết quả giảm hộ nghèo theo tiêu chí mới: Kết quả giảm nghèo đến cuối năm 2021: Số hộ thoát nghèo: 597/510 hộ đạt tỷ lệ 117,06%, Tỷ lệ giảm nghèo 8,92% (*vượt so với kế hoạch đề ra là giảm 510 hộ, tỷ lệ giảm nghèo 8,14%*). Tổng số hộ cận nghèo: 552 hộ/6.786 hộ, tỷ lệ 8,13% so với tổng số hộ dân²⁸. Kinh phí hỗ trợ hộ nghèo (*thu nhập, thiếu hụt*) và hộ cận nghèo thực hiện năm 2021 là: 1.284.250.000 đồng²⁹.

- Công tác giáo dục nghề nghiệp: UBND huyện đã chỉ đạo đơn vị chuyên môn thực hiện rà soát, khảo sát nhu cầu học nghề, từ đó đưa ra định hướng cho học viên đăng ký nhu cầu đào tạo nghề sát với tình hình thực tế và phù hợp với nhu cầu lao động của các doanh nghiệp trên địa bàn, nhất là các doanh nghiệp trong lĩnh vực trồng trọt và chế biến dược liệu. Tuy nhiên, do bị động trong giao chỉ tiêu đào tạo nghề (*Kế hoạch số 1423/KH-UBND, ngày 06/05/2021 của UBND tỉnh*), nên chưa chủ động cân đối ngân sách để mở lớp dạy nghề dẫn đến việc triển khai dạy nghề năm 2021 chưa đảm bảo theo chỉ tiêu giao. Đã tiến hành khai giảng 1 lớp dạy nghề (*nề hoàn thiện*) cho 35 học viên. Hiện nay, tại Trung tâm Giáo dục thường xuyên - Giáo dục nghề nghiệp huyện có tổng số cán bộ viên chức và người lao động là 25 người³⁰. Có 3 lớp với 28 học viên³¹. Trong năm 2021 UBND huyện đã chỉ đạo phối hợp với Trường Cao đẳng cộng đồng tỉnh Kon Tum tổ chức thi sát hạch lái xe mô tô

trên 100 tuổi nhân Ngày Người cao tuổi cho 100 người cao tuổi với kinh phí thực hiện là 73.125.000 đồng.

²⁸ Trong đó số hộ cận nghèo tại các xã cụ thể: xã Tu Mơ Rông 37 hộ/354 hộ dân; xã Đăk Hà: 35 hộ/883 hộ dân; xã Văn Xuôi: 46 hộ/289 hộ dân; xã Ngọc Yêu: 91 hộ/472 hộ dân; xã Ngọc Lây: 20/519 hộ; xã Tê Xăng: 14 hộ/448 hộ dân; xã Măng Ri: 55 hộ/512 hộ dân; xã Đăk Tờ Kan: 129 hộ/719 hộ dân; xã Đăk Rơ Ông: 9 hộ/893 hộ dân; xã Đăk Sao: 25 hộ/907 hộ dân; xã Đăk Na: 91 hộ/790 hộ dân.

²⁹ Hộ nghèo thu nhập: 1.598 hộ (*mức hỗ trợ 600.000đ/hộ*), với tổng kinh phí hỗ trợ là 958.800.000đ; Hộ nghèo thiếu hụt: 590 hộ (*mức hỗ trợ 300.000đ/hộ*), với tổng kinh phí hỗ trợ là 177.000.000đ; Hộ cận nghèo: 453 hộ (*mức hỗ trợ 300.000đ/hộ*), với tổng kinh phí hỗ trợ là 135.900.000đ; Hỗ trợ học phí cho sinh viên thuộc hộ nghèo với kinh phí thực hiện là 12.550.000 đồng/01 đối tượng tại xã Tu Mơ Rông.

³⁰ Có 24 người trong biên chế và 01 hợp đồng theo NĐ 68 (01 nhân viên nghỉ theo chế độ thai sản).

³¹ Lớp 10 có 09 học viên, lớp 11 có 10 học viên và lớp 12 có 9 học viên (03 học viên bỏ học so với đầu năm học 2020-2021).

hạng A1; Thực hiện tổng hợp điểm thi học kỳ I, Tổ chức thi, kiểm tra, thi học kỳ II năm học 2020-2021 đối với các lớp GDTX cấp THPT theo quy định.

- UBND huyện đã ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch Covid-19 trên địa bàn huyện; chỉ đạo các đơn vị, địa phương triển khai kịp thời, hiệu quả chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch Covid-19; thông báo chính sách hỗ trợ người lao động chấm dứt hợp đồng lao động nhưng không đủ điều kiện hưởng trợ cấp thất nghiệp do đại dịch Covid-19; triển khai chính sách hỗ trợ người sử dụng lao động đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ kỹ năng nghề để duy trì việc làm cho người lao động theo Quyết định 23/2021/QĐ-TTg; thông tin về thời gian cách ly và chi phí trong thời gian thực hiện cách ly; hướng dẫn trả lương ngừng việc cho người lao động trong thời gian ngừng việc liên quan đến dịch bệnh Covid-19; xin chủ trương đón công dân của huyện đang tạm giữ tại xã Trà Dy, huyện Nam Giang, tỉnh Quảng Nam; triển khai rà soát và thực hiện chính sách hỗ trợ người lao động không có giao kết hợp đồng lao động gặp khó khăn do đại dịch Covid-19; đẩy nhanh công tác hỗ trợ cho người sử dụng lao động và người lao động gặp khó khăn do đại dịch Covid-19 theo Nghị quyết số 68/NQ-CP của Chính phủ.

3.2. Giáo dục và đào tạo, y tế, an toàn thực phẩm, Khoa học – công nghệ

- Về Giáo dục đào tạo:

+ Kết quả dạy và học năm học 2020-2021: Giáo dục mầm non: Tiếp tục chỉ đạo việc quản lý, tổ chức dạy học theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh; xây dựng môi trường giáo dục, tạo cơ hội cho trẻ chủ động tham gia các hoạt động vui chơi, khám phá, trải nghiệm theo phương châm “Học bằng chơi, chơi mà học”, “Lấy trẻ làm trung tâm” phù hợp với điều kiện thực tế của trường, lớp và với độ tuổi của trẻ, có 664/667 trẻ được theo dõi sự phát triển theo Bộ chuẩn phát triển trẻ em 5 tuổi³²; Giáo dục tiểu học: Học sinh 11 tuổi hoàn thành chương trình tiểu học đạt tỷ lệ 98,94% (tăng 2,72% so với năm học 2019-2020; trong đó, học sinh DTTS đạt tỷ lệ 98,92%); Giáo dục trung học: Chất lượng giáo dục học sinh trung học có sự chuyển biến so với năm học 2019-2020³³.

+ Thực hiện Đề án phát triển nhân lực tỉnh Kon Tum đến năm 2035, tầm nhìn đến năm 2050 UBND huyện đã ban hành Kế hoạch³⁴ Phát triển nguồn nhân lực huyện Tu Mơ Rông đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050” trên địa bàn huyện. Mục tiêu phát triển nguồn nhân lực huyện đủ về số lượng; có cơ cấu lao động theo trình độ chuyên môn phù hợp; có năng lực nghề nghiệp, trình độ ngoại ngữ, tin học, kỹ năng mềm; chủ động, sáng tạo trong công việc phục vụ yêu cầu phát triển kinh tế

³² cụ thể: Lĩnh vực Thái chất đạt 85,24%, riêng trẻ DTTS đạt 84,76%; lĩnh vực Tình cảm - quan hệ xã hội đạt 81,33%, riêng trẻ DTTS đạt 78,30%; lĩnh vực Ngôn ngữ và giao tiếp đạt 81,78%, riêng trẻ DTTS đạt 81,2%; lĩnh vực Nhận thức đạt 81,93%, riêng trẻ DTTS đạt 81,33%. Tỷ lệ trẻ khuyết tật trong độ tuổi mầm non được giáo dục hoà nhập đạt 67%.

³³ Cấp Trung học cơ sở: học sinh có hạnh kiểm xếp loại Tốt đạt tỷ lệ 70,89% (giảm 0,93%); xếp loại Khá đạt tỷ lệ 24,71% (tăng 2,44%); học sinh có học lực xếp loại Giỏi đạt tỷ lệ 0,5% (giảm 0,1%); xếp loại Khá đạt tỷ lệ 22,7% (tăng 2,6%). Riêng học sinh dân tộc thiểu số có hạnh kiểm xếp loại Tốt đạt tỷ lệ 70,6% (giảm 1%); xếp loại Khá đạt tỷ lệ 25% (tăng 2,4%); có học lực xếp loại Giỏi đạt tỷ lệ 0,37% (tăng 0,09%); xếp loại Khá đạt tỷ lệ 22,25% (tăng 2,79%).

³⁴ Kế hoạch số 37/KH-UBND ngày 05/03/2021 Phát triển nguồn nhân lực huyện Tu Mơ Rông đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050” trên địa bàn huyện Tu Mơ Rông.

- xã hội nhanh và bền vững của huyện. Tính đến ngày 15/11/2021 trên địa bàn huyện có tổng số cán bộ giáo viên và nhân viên là: 720 người³⁵; 26 trường trực thuộc ngành Giáo dục và Đào tạo huyện, 341 lớp và có 7.955 học sinh³⁶.

+ Chất lượng giáo dục học sinh dân tộc thiểu số có chuyển biến rõ rệt cụ thể: Vốn tiếng Việt của trẻ được tăng lên, trẻ mạnh dạn tự tin hơn trong giao tiếp; nhiều học sinh đã có ý thức trong học tập và rèn luyện các năng lực, phẩm chất. UBND huyện đã tổ chức kiểm tra chất lượng học sinh lớp 3,4 và 7,8 để làm cơ sở đánh giá, phân loại BGH nhà trường; qua kiểm tra chất lượng của Sở GD&ĐT và của huyện cho thấy chất lượng học sinh được kiểm tra có sự chuyển biến. Tuy nhiên, vẫn còn một số học sinh chưa có ý thức trong học tập, thường xuyên vắng học (*xã Đăk Rơ Ông và Đăk Tơ Kan*); khả năng giao tiếp bằng tiếng phổ thông còn nhiều hạn chế; Dân số huyện 98% là đồng bào dân tộc thiểu số nên sự quan tâm đến vấn đề giáo dục còn nhiều hạn chế. Đội ngũ giáo viên thường xuyên biến động qua việc chuyển đi nơi khác; thiếu đội ngũ giáo viên nòng cốt, cốt cán tại các trường trên địa bàn huyện; có nhiều giáo viên tiểu học và mầm non không đảm bảo thực hiện nhiệm vụ chuyên môn (*có 23 giáo viên (bậc mầm non và tiểu học) không đủ năng lực đứng lớp, cần được bố trí làm việc khác hoặc cho nghỉ hưu trước tuổi*), thiếu cán bộ thư viện, văn phòng.

+ Tỷ lệ học sinh THPT năm học 2020-2021 thi đậu tốt nghiệp đạt 100%.

+ Tình hình huy động học sinh ra lớp: Các đơn vị trường học trên địa bàn huyện đã chú trọng trong công tác huy động học sinh ra lớp, thường xuyên vận động học sinh ra lớp sau các kỳ nghỉ lễ, nghỉ Tết Nguyên đán. Đã huy động trẻ trong độ tuổi mầm non ra lớp: Nhà trẻ 137/727 trẻ, đạt tỷ lệ 18,84 % (tăng 10.14% so với năm học 2019-2020); trong đó trẻ nhà trẻ người DTTS: 128/713 trẻ, đạt tỷ lệ 17,95%); Mẫu giáo 2126/2137 trẻ, đạt tỷ lệ 99,48% (tăng 1.68% so với năm học 2019-2020); trong đó, trẻ mẫu giáo người DTTS: 2051/2061 trẻ, đạt tỷ lệ 99,51%). Riêng trẻ 5 tuổi: 667/667, đạt tỉ lệ 100%, trong đó trẻ 5 tuổi DTTS: 643/643, đạt tỷ lệ 100%. Cấp tiểu học Tỷ lệ huy động học sinh ra lớp là 100%, trong đó tỉ lệ huy động học sinh trong độ tuổi 6 tuổi vào lớp 1 là 100%. Học sinh 11 tuổi hoàn thành chương trình tiểu học đạt tỷ lệ 98.94% (tăng 2,72% so với năm học 2019-2020); trong đó, học sinh DTTS đạt tỷ lệ 98,92%. Cấp Trung học cơ sở: Tỷ lệ huy động học sinh ra lớp là 98%.

+ Tình hình phổ cập giáo dục tiểu học đúng độ tuổi: UBND huyện đã chỉ đạo phòng giáo dục và đào tạo huyện hướng dẫn các đơn vị xã xây dựng kế hoạch phổ cập giáo dục, xóa mù chữ hằng năm, giai đoạn phù hợp với tình hình địa phương, triển khai thực hiện nhiệm vụ phổ cập giáo dục, xóa mù chữ trên địa bàn huyện có hiệu quả và đề ra các giải pháp thực hiện cho nhiều năm tiếp theo. Về phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi: huyện Tu Mơ Rông đạt chuẩn PCGD mầm non cho trẻ em 5 tuổi năm 2020. Về phổ cập giáo dục tiểu học: 1/11 xã đạt mức độ 1 tỷ lệ 9,1%, 10/11 xã đạt chuẩn PCGDTH mức độ 3 đạt tỷ lệ: 90,9%. Huyện Tu Mơ Rông

³⁵ Trong đó: Mầm non: 215 người. (CBQL: 32; Giáo viên : 163; Nhân viên: 20); Tiểu học: 249 người. (CBQL: 20; Giáo viên: 214; Nhân viên: 15); THCS: 256 người. (CBQL: 25; Giáo viên: 205; Nhân viên: 26)

³⁶ Trong đó: Mầm Non: 114 lớp và 2.342 cháu ; Tiểu học: 147 lớp và 3.349 em ; THCS: 80 lớp và 2.264 em

đạt chuẩn PCGDTH mức độ 3 năm 2020; Về phổ cập giáo dục trung học cơ sở: Số xã đạt chuẩn PCGD THCS mức độ 1: 4/11 xã, đạt tỷ lệ: 36,36 %, mức độ 2: 7/11 xã, đạt tỷ lệ: 63,64%. Huyện Tư Mơ Rông đạt chuẩn PCGD THCS mức độ 1 năm 2020; Về xóa mù chữ: Số xã được công nhận đạt chuẩn xóa mù chữ mức độ 1: 1/11 xã, đạt tỷ lệ: 9,1%, mức độ 2: 10/11 xã, đạt tỷ lệ: 90,9%. Huyện Tư Mơ Rông đạt chuẩn XMC mức độ 2 năm 2020.

+ Xây dựng trường mầm non, trường phổ thông đạt chuẩn quốc gia: UBND huyện đã chỉ đạo các địa phương chú trọng việc thành lập, kiện toàn Ban Chỉ đạo xây dựng trường chuẩn trên địa bàn huyện đưa nội dung xây dựng trường chuẩn vào Nghị quyết HĐND các cấp, vào quy hoạch tổng thể phát triển địa phương qua từng giai đoạn; khảo sát, đánh giá thực trạng về đội ngũ, cơ sở vật chất, thiết bị trường học, ... xác định mục tiêu ưu tiên của từng tiêu chuẩn, từng đơn vị để đầu tư và hoàn thiện chuẩn.

+ Hệ thống cơ sở, vật chất trường, lớp đã được UBND huyện chỉ đạo rà soát, quy hoạch và điều chỉnh đầu tư công để bố trí kinh phí để thực hiện cải tạo, nâng cấp đảm bảo đạt trường chuẩn theo quy định. Điều chỉnh một số cơ sở trường lớp dôi dư để bố trí làm trụ sở cơ quan Quân sự xã, Công an xã. Tuy nhiên, nguồn kinh phí của huyện còn hạn hẹp chưa đáp ứng được hết với nhu cầu sửa chữa, nâng cấp trường, lớp trên địa bàn.

+ Về việc thực hiện các chế độ, chính sách cho học sinh và giáo viên: Ngay từ năm UBND huyện đã chỉ đạo đơn vị chuyên môn kịp thời phân bổ kinh phí để triển khai thực hiện các chế độ, chính sách cho học sinh và giáo viên trên địa bàn như: Kinh phí thực hiện Nghị định số 116/2016/NĐ-CP; Kinh phí thực hiện Nghị định số 105/2020/NĐ-CP; Kinh phí hỗ trợ học sinh khuyết tật; Kinh phí hỗ trợ thực hiện đề án tiếp tục nâng cao chất lượng giáo dục đối với học sinh dân tộc thiểu số 2016-2020; Kinh phí thực hiện nghị định số 81/2021/NĐ-CP. Việc tổ chức thực hiện chế độ, chính sách đối với Cán bộ, Giáo viên, nhân viên và Học sinh trên địa bàn huyện đã được thực hiện kịp thời và đúng quy định chế độ chính sách về lương, phụ cấp; chính sách khen thưởng được thực hiện theo đúng quy định, đảm bảo đầy đủ, kịp thời; tạo điều kiện và động viên khuyến khích các giáo viên yên tâm công tác, hoàn thành tốt nhiệm vụ đồng thời giúp giảm bớt những khó khăn, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho đội ngũ nhà giáo, góp phần ổn định, phát triển kinh tế, chính trị, văn hóa, xã hội tại địa phương. Bên cạnh đó, việc chi trả hỗ trợ cho học sinh nghèo, học sinh bán trú, học sinh khuyết tật đầy đủ, công khai và minh bạch, tạo điều kiện cho các em học sinh yên tâm học tập, giảm bớt khó khăn cho các em khi đến trường, giúp học sinh nâng cao chất lượng học tập, giảm đáng kể tỷ lệ học sinh bỏ học, học sinh lưu ban, chất lượng học tập nâng lên, tỷ lệ học sinh khá, giỏi tăng.

+ Chỉ đạo chuẩn bị tốt các điều kiện cơ sở vật chất cho năm học mới; Chủ động trong xây dựng kế hoạch dạy học năm học 2021 – 2022 trong tình hình phòng chống Covid - 19 đồng thời triển khai các nhiệm vụ trọng tâm của năm học, đáp ứng yêu cầu đổi mới và bảo đảm chất lượng giáo dục, đào tạo. Xây dựng và triển khai kế hoạch năm học linh hoạt, phù hợp với tình hình dịch tại địa phương, thực

hiện hiệu quả các biện pháp về phòng, chống dịch.

- *Y tế và an toàn thực phẩm*: Trong 11 tháng năm 2021, UBND huyện chỉ đạo về các biện pháp phòng, chống dịch bệnh COVID-19; Sốt xuất huyết Dengue; Bạch hầu. Đến nay trên địa bàn không có dịch bệnh như dịch sốt xuất huyết, dịch bạch hầu xảy ra. Công tác truyền thông và giám sát dịch bệnh trên địa bàn được triển khai quyết liệt đặc biệt là công tác tuyên truyền phòng, chống dịch Covid-19 với phương châm “chống dịch như chống giặc”, toàn huyện đã kiểm tra, rà soát, kiện toàn 178 Tổ công tác cộng đồng phòng, chống dịch bệnh. Hình thành các trang Zalo kết nối cộng đồng người lao động ngoài tỉnh để nắm bắt kịp thời tâm tư nguyện vọng của người dân gặp khó khăn do dịch bệnh.

+ Về công tác phòng chống dịch bệnh Covid-19: Tính đến thời điểm hiện tại số trường hợp (ca) mắc bệnh covid-19 trên địa bàn huyện: 18 ca, trong đó, số F0 là 16 ca (*số ca cộng đồng 3*); số F0 tdt là 2 ca (*số F0 tdt điều trị trong tỉnh về là 1 ca*) hiện tại số ca điều trị đã xuất viện: 13 ca, đang cách ly và điều trị là 01 ca, các trường hợp đều có sức khỏe ổn định. Ngay sau khi phát hiện các ca bệnh dương tính trong cộng đồng, UBND huyện đã tổ chức kích hoạt Trung Tâm Chihuy phòng, chống dịch Covid-19 huyện Tu Mơ Rông; chỉ đạo các đơn vị, địa phương liên quan tổ chức ngay công tác khoanh vùng dịch tể tạm thời diện rộng, khẩn trương xem xét quyết định và tổ chức thực hiện thiết lập cách ly y tế vùng có dịch COVID-19 (diện hẹp, nếu cần thiết); triển khai Phương án cách ly y tế vùng có dịch và áp dụng các biện pháp hành chính tương ứng phù hợp để phòng chống dịch COVID-19 theo thẩm quyền. Thực hiện chủ trương “4 tại chỗ” với phương châm “không để dân đói, không để dân lạnh” cấp ủy, chính quyền đã chỉ đạo Huyện đội, Đoàn thanh niên, Hội liên hiệp phụ nữ, Phòng GD&ĐT và các ban ngành đoàn thể huyện tổ chức bếp nấu ăn cho công dân tại các khu cách ly với trên 130 suất ăn/bữa.

+ Công tác khám chữa bệnh, chăm sóc sức khỏe cho nhân dân được quan tâm chú trọng, chất lượng khám chữa bệnh ngày càng được nâng cao; công tác phục vụ của đội ngũ y bác sĩ ngày càng được nâng lên, được nhân dân đánh giá cao. Tổ chức có hiệu quả kế hoạch đảm bảo an toàn thực phẩm³⁷, trong năm 2021 trên địa bàn huyện đã không để xảy ra ngộ độc thực phẩm.

- *Về khoa học, công nghệ*: Tiếp tục tuyên truyền, phổ biến sâu rộng về vai trò của phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao gắn với chế biến trên địa bàn huyện nhằm nâng cao nhận thức cho cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân hiểu rõ và tích cực tham gia thực hiện, từng bước áp dụng công nghệ mới, hiện đại vào sản xuất ở một số lĩnh vực như: chế biến nông sản, dược liệu, khai thác khoáng sản, vật liệu xây dựng, ... Đẩy mạnh nghiên cứu, hợp tác, chuyển giao và ứng dụng công nghệ cao trong nông nghiệp, trong đó chú trọng các khâu: chọn tạo giống, kỹ thuật canh tác, chăm sóc, bảo quản sau thu hoạch, chế biến và tiêu thụ sản phẩm,

³⁷ Trong 11 tháng năm 2021 trên địa bàn huyện tổ chức 13 đoàn kiểm tra (trong đó tuyến huyện 2 đoàn, tuyến xã 11 đoàn). Tổng số cơ sở được kiểm tra: 173 cơ sở, số cơ sở đạt: 144 cơ sở chiếm tỷ lệ 83,2 %. Số cơ sở kinh doanh thực phẩm được kiểm tra: 143 cơ sở, số cơ sở đạt 120 cơ sở chiếm tỷ lệ 83,9%. Số cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống được kiểm tra: 30 cơ sở, số cơ sở đạt 24 cơ sở chiếm tỷ lệ 80%. Tổng số cơ sở vi phạm: 29 cơ sở; Số cơ sở bị cảnh cáo: Không; Số cơ sở bị phạt tiền: 00 cơ sở; Số cơ sở bị nhắc nhở: 29 cơ sở.

đảm bảo các yêu cầu tiêu chuẩn, quy chuẩn; tổ chức hỗ trợ nhà màng ươm, sản xuất giống được liệu tại địa bàn xã Đắk Na.

3.3. Văn hóa – thể thao, thông tin - truyền thông

- Về văn hóa – thể thao:

+ Kết quả triển khai thực hiện các hoạt động văn hóa, thể dục, thể thao: Tập trung tuyên truyền các ngày lễ, kỷ niệm³⁸; ... tuyên truyền Luật phòng, chống tác hại của rượu, bia; tuyên truyền công tác phòng, chống dịch bệnh Covid 2019 trên địa bàn huyện. Tuyên truyền việc đẩy mạnh "Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh"; ... Tập trung chỉ đạo và hướng dẫn tổ chức Đại hội Thể dục thể thao các cấp tiến tới Đại hội Thể dục thể thao huyện Tu Mơ Rông lần thứ IV năm 2021 và tham gia Đại hội thể dục thể thao tỉnh Kon Tum lần thứ VII năm 2022; Tổ chức giải bóng đá Mini chào mừng Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, tuyên truyền Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng; bầu cử đại biểu quốc hội khóa XV và bầu cử đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021-2026, tiếp tục đẩy mạnh tuyên truyền thực hiện nghiêm quy định “5K” về phòng, chống dịch Covid-19 theo khuyến cáo của Bộ Y tế; tuyên truyền công tác chuẩn bị phòng, chống bão lũ năm 2021; công tác phòng chống dịch bệnh trên người và trên cây trồng, vật nuôi; tình hình ATGT, vệ sinh ATTP trên địa bàn...

+ Kết quả việc khôi phục, bảo tồn, phát huy giá trị bản sắc văn hóa, truyền thống của các dân tộc thiểu số: Hiện nay trên địa bàn huyện hiện có 85/86 thôn làng có nhà rông, trong đó: *(43 nhà rông truyền thống, 42 nhà rông làm vật liệu hiện đại, 01 bị hư)*; 205 bộ công chiêng trong cộng đồng và sở hữu của cá nhân; nhiều nhạc cụ truyền thống như đàn Krông Pút, đàn Tơ Rung, Tìng ning, ... các thôn còn duy trì được nhiều lễ hội đặc sắc như: Bắc Máng nước, Mừng lúa mới, Lễ vào Nhà rông, ...; đã xây dựng và trình BTV Huyện ủy kế hoạch khôi phục, bảo tồn, phát huy bản sắc văn hóa dân tộc Xơ Đăng trên địa bàn huyện giai đoạn 2021-2026.

- Về thông tin – truyền thông: Tổng số giờ thực hiện đến ngày 15/11/2021 là: 1.755 giờ *(195 giờ/tháng)*; Xây dựng chương trình phát thanh bằng tiếng Xê Đăng: Thực hiện 18 chương trình *(02 chương trình/tháng, thời lượng 15 -20 phút/ 01*

³⁸ Kỷ niệm 91 năm Ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam (03/02/1930 - 03/02/2021) gắn với kỷ niệm 80 năm ngày Bác Hồ về nước trực tiếp lãnh đạo cách mạng (28/01/1941 - 28/01/2021) và đón Tết Nguyên đán Tân Sửu - 2021; Kỷ niệm ngày thầy thuốc Việt Nam (27/2), kỷ niệm Ngày Quốc tế Phụ nữ (08/3) và 1981 năm Khởi nghĩa Hai Bà Trưng, 46 năm ngày Giải phóng tỉnh Kon Tum (16/3/1975-16/3/2021); 90 năm ngày thành lập Đoàn TNCS Hồ Chí Minh (26/3/1931-26/3/2021); Ngày Quốc tế lao động (01/5); 67 năm Ngày chiến thắng Điện Biên Phủ (07/5/1954 - 07/5/2021); 131 năm Ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh (19/5/1890 - 19/5/2021). Treo 260 tấm panô bướm dọc theo các tuyến đường từ đoạn công chào Trung tâm huyện đến thôn Ngọc Leang - xã Đắk Hà; 02 tấm panô lớn (40m2 và 80 m2); 280 cờ Tổ quốc và 280 cờ Đảng dọc Quốc lộ 40B; 300 cờ Hồng kỳ tại trung tâm huyện; 20 tấm băng rôn ngang đường (8x60)³⁸; Kỷ niệm 30 năm Ngày thành lập lại tỉnh Kon Tum (12/8/1991-12/8/2021); Kỷ niệm 76 năm Ngày Cách mạng tháng Tám thành công (19/8/1945-19/8/2021) và Ngày Quốc khánh nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (2/9/1945-2/9/2021); Kỷ niệm 60 năm thảm họa da cam tại Việt Nam (10/8/1961-10/8/2021); Kỷ niệm 90 năm Ngày truyền thống ngành Tuyên giáo (01/8/1930 -01/8/2020); Kỷ niệm 100 năm Ngày sinh đồng chí Lê Quang Đạo (08/8/1921-08/8/2021); Kỷ niệm 110 năm Ngày sinh Đại tướng Võ Nguyên Giáp (25/8/1911-25/8/2021); Kỷ niệm 130 năm Ngày sinh đồng chí Võ Văn Tần (8/1891-8/2021), lãnh đạo tiền bối tiêu biểu của Đảng và cách mạng Việt Nam; Kỷ niệm 110 năm Ngày sinh đồng chí Lê Đức Thọ (10/10/1911 - 10/10/2021), Tuyên truyền kết quả Đại hội đại biểu Phụ nữ tỉnh lần thứ XIV, nhiệm kỳ 2021-2026. kỷ niệm 60 năm Ngày mở đường Hồ Chí Minh trên biển (23/10); Tuyên truyền kỷ niệm ngày thành lập, ngày truyền thống của các ban, ngành, đoàn thể như: Hội Nông dân Việt Nam (14/10/1930-14/10/2021); Hội Liên Hiệp phụ nữ Việt Nam (20/10/1930-20/10/2021); Ngành Tổ chức xây dựng Đảng (14/10/1930-14/10/2021); Công tác Dân vận của Đảng (15/10/1930-15/10/2021); Văn phòng cấp ủy (18/10/1930-18/10/2021); Tuyên truyền ngày Nhà giáo Việt Nam (20/11/1982- 20/11/2021); Ngày thành lập Quân đội nhân dân Việt Nam (22/12/1944- 22/12/2021)...

chương trình); Thời lượng phát chương trình truyền thanh địa phương ước thực hiện phát sóng khoảng 126 giờ (14 giờ/tháng). Trong đó: Tiếp phát sóng chương trình phát thanh của Đài PT-TH tỉnh: 72 giờ (08 giờ/tháng, thực hiện phát sóng vào các buổi chiều thứ 3, 5, 7, chủ nhật với thời lượng 30 phút/1 chương trình); Sản xuất và phát sóng chương trình truyền thanh của huyện: 54 giờ (06 giờ/tháng, thực hiện phát sóng vào các buổi chiều thứ 2, 4, 6 và sáng thứ 3, 5, 7 với thời lượng khoảng 25 phút/1 chương trình).

3.4. Công tác phòng, chống thiên tai, bảo vệ môi trường và ứng phó với biến đổi khí hậu.

- UBND huyện đã ban hành Quyết định về phương án ứng phó thiên tai năm 2021 và phương án phòng chống hạn hán trên địa bàn huyện³⁹. Đến thời điểm 15/11/2021 trên địa bàn huyện chưa xảy ra hạn hán đối với sản xuất cũng như nước sinh hoạt.

- Triển khai thực hiện công tác phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn năm 2021, tiếp tục nâng cao năng lực cho lực lượng làm công tác phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn thuộc phạm vi quản lý của đơn vị, nhất là ở cơ sở, phát huy tối đa phương châm “4 tại chỗ” để chỉ đạo, ứng phó kịp thời, hiệu quả, giảm thiểu thiệt hại khi có thiên tai, sự cố; Đặc biệt chủ động xây dựng kịch bản sơ tán dân cư để ứng phó với thiên tai trong tình huống dịch Covid-19 diễn biến phức tạp.

- Về tình hình PCTT-TKCN: Trong thời gian vừa qua trên địa bàn huyện chịu ảnh hưởng nặng nề do các cơn bão (5,6,7,8) và áp thấp nhiệt đới gây ra, thiệt hại ước tính ban đầu khoảng 14,508 tỷ đồng, trong đó: Thiệt hại về người: 01 người chết; Thiệt hại về chăn nuôi, trồng trọt, thủy sản: 15 con (gồm 05 con trâu và 10 con bò trên 6 tháng tuổi)⁴⁰; Tổng diện tích sản xuất bị thiệt hại gồm: 0,36 ha cà phê và 8,580 ha lúa⁴¹; Tổng số ao cá bị thiệt hại: 0,034 ha ao cá⁴²; Thiệt hại về thủy lợi: Có 4 công trình thủy lợi bị ảnh hưởng⁴³; Thiệt hại về giao thông: Có 9/11 xã bị thiệt hại về giao thông⁴⁴, trong đó 05 đường liên thôn, 01 đường nội thôn, 04 đường đi khu

³⁹ Quyết định số 172/QĐ-UBND ngày 07/5/2021 của UBND huyện về phê duyệt Phương án ứng phó thiên tai năm 2021; Quyết định số 92/QĐ-UBND, ngày 09/02/2021 của UBND huyện về việc Quyết định phê duyệt Phương án phòng chống hạn hán năm 2021 trên địa bàn huyện

⁴⁰ Xã Đăk Sao: thiệt hại 05 con trâu, 08 con bò, Xã Đăk Tô Kan: 02 con bò.

⁴¹ Xã Đăk Tô Kan: 5 ha lúa, 0,2 ha cà phê; xã Đăk Sao: 0,306 ha lúa, 0,16 ha cà phê; xã Đăk Rơ Ông: 1,3 ha lúa, xã Đăk Na 0,2 ha lúa. Xã Văn xuôi 0,21 ha lúa. Xã Ngọc Lây: 1,57 ha lúa.

⁴² Xã Đăk Tô Kan: 0,03 ha ao cá; Xã Đăk Sao: 0,004 ha ao cá.

⁴³ 1. Xã Đăk Na: Công trình Thủy lợi Măng Tả (tính quản lý) được Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn khắc phục sửa chữa do cơn bão số 9 năm 2020, hiện đã ngập toàn bộ đầu mối, khả năng đất đá vùi lấp cửa lấy nước; 2. Xã Đăk Tô Kan: Thủy lợi thôn Tê Xô Trong bị hư hỏng hoàn toàn cụm đầu mối; 3. Xã Đăk Sao: Thủy lợi Đăk Né 3 thôn Kạch Nhỏ bị gãy và trôi kênh bê tông và ống dẫn nước khoảng 100m; Thủy lợi Đăk Né 2 bị gãy và trôi kênh bê tông khoảng 15m.

⁴⁴ 1. Xã Đăk Tô Kan: Đường liên thôn, thôn Tê Xô Ngoài đi thôn Tê Xô Trong: Sạt lở 02 điểm, trong đó điểm 01: Sạt lở taluy âm đường gần cầu treo, dài 20m, nguy cơ sạt gây nên đường; Điểm 02 Sạt lở cuốn trôi đoạn đường bê tông dài 40m và ngầm rọ đá; Cầu treo tạm thôn Đăk HNăng bị cuốn trôi, cột lập thôn Tê Xô Trong không đi lại được; Ngầm dưới cầu treo thôn Tê Xô Trong bị cuốn trôi hoàn toàn. 2. Xã Đăk Sao: Cầu tràn Năng Nhò 1 trên đường Tỉnh lộ 678 sập lún một phần cầu; Cầu Kạch Nhỏ đi qua Năng Nhò 2 xã Đăk Sao bị sập mố cầu và đường đầu cầu khoảng 40m phía Năng Nhò 2, phương tiện không lưu thông được; Đường đi Khu sản xuất thôn Đăk Giá bị sạt lở 02 điểm khoảng 150 m³; Cầu treo tạm tại thôn Kạch Lớn 2: Bị nước lũ cuốn trôi hoàn toàn; Thủy lợi Đăk Né 3, thôn Kạch Nhỏ: Rọ đá tại đập đầu mối bị cuốn trôi, không đủ nước để phục vụ tưới. 3 Xã Đăk Na: Ngầm thôn Ba Ham - Long Tum: Ngầm rọ đá bị cuốn trôi 1/3, sạt tại vị trí đường bê tông nổi với ngầm; Ngầm Đất Tô thôn Đăk Rê 2 bị sạt lở 1/2 đường; Kè dẫn dòng Đăk Tá, xã Đăk Na: Bị đứt gãy khoảng 30m. 4. Xã Đăk Hà: Tuyến đường đi 4 xã phía Tây bị sạt lở khoảng 60 m³ đất (kích thước 10 x 3 x 2m), nền đường bê tông bị xói mòn, tạo thành hàm ếch khoảng 35 m² (kích thước 35 x 1 m), vị trí bị sạt lở và xói mòn đường cách đoạn khu dân cư cuối làng khoảng 700m; Đường giao thông thôn Đăk

sản xuất. Tuyến đường Tu Mơ Rông đi Ngọc Yêu: Tại Km00 - Km2 bị sạt lở taluy âm chiều dài khoảng 10m, Tại Km00+500 bị sạt lở taluy âm chiều dài khoảng 15m. 04 cầu và 04 ngầm; Thiệt hại về trụ sở và Nhà ở: 01 nhà ở của dân bị thiệt hại, người dân đã chủ động di dời nên không có thiệt hại về người. UBND huyện đã khẩn trương chỉ đạo các đơn vị, địa phương khắc phục nhanh hậu quả bão, mưa lũ, chủ động huy động lực lượng hỗ trợ người dân nhanh chóng sửa chữa lại nhà cửa bị hư hại, tốc mái, ...; hỗ trợ các hộ khó khăn ổn định đời sống; khắc phục sự cố sạt lở và triển khai công tác bảo đảm an toàn giao thông, nhất là qua ngầm tràn, khu vực ngập sâu, nước chảy xiết.

- Công tác bảo vệ môi trường và ứng phó với biến đổi khí hậu: Trong năm 2021 công tác bảo vệ môi trường được thực hiện tốt, không để xảy ra các hoạt động gây ô nhiễm môi trường. UBND huyện đã tổ chức triển khai thực hiện các hoạt động hưởng ứng Tháng hành động vì môi trường, Ngày Môi trường thế giới (5/6) và “Tết trồng cây đời đời nhớ ơn Bác Hồ” năm 2021 trên địa bàn huyện Tu Mơ Rông⁴⁵... Tiếp nhận và xác nhận cho 06 trường hợp đăng ký Kế hoạch bảo vệ môi trường cho các công trình năm 2021⁴⁶.

4. Công tác nội vụ, thanh tra, kiểm tra, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo

- Công tác nội vụ: Qua 11 tháng UBND huyện đã thực hiện Thành lập mới, kiện toàn 31 Hội đồng, 06 Ban, 02 đoàn kiểm tra, 08 tổ; Thành lập trường Phổ thông dân tộc bán trú Tiểu học-Trung học cơ sở xã Đăk Na (*trên cơ sở sáp nhập trường phổ thông dân tộc bán trú tiểu học xã Đăk Na với trường phổ thông dân tộc bán trú trung học cơ sở xã Đăk Na*); Cử 04 công chức tham gia bồi dưỡng lãnh đạo, quản lý cấp phòng học trực tuyến; 03 CBCC nhập học đào tạo sỹ quan dự bị năm 2021; Triệu tập sỹ quan dự bị đi huấn luyện chuyển loại tại trường quân sự Quân khu 5 với 03 trường hợp. Ngoài ra, thực hiện nâng lương thường xuyên, xếp lại lương, công nhận hết thời gian tập sự và xếp lương, biệt phái, bổ nhiệm, điều động công chức, ... theo quy định.

- Công tác cải cách hành chính, cải cách chế độ công vụ, công chức: Trong 11 tháng đầu năm UBND huyện đã ban hành Kế hoạch kiểm tra đột xuất công tác CCHC việc chấp hành Quy chế văn hóa công sở, kỷ luật, kỷ cương hành chính tại các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn huyện Tu Mơ Rông năm 2021; Kế hoạch kiểm tra công tác CCHC năm 2021; kế hoạch tuyên truyền công tác CCHC trên địa bàn huyện năm 2021; kế hoạch khắc phục các hạn chế, khuyết điểm trong

Siêng: Nền đường bị sạt lở, xói mòn khoảng 7,8 m² (kích thước 6 x 1,3m); Cầu treo đi thôn Tu Mơ Rông đoạn qua thôn Kon Tun bị sạt lở đất gần mô cầu và cáp treo, đường bê tông bị nứt bề chiều dài khoảng 2,5m, rộng 1m. **5. Xã Đăk Rơ Ông:** Đường đi khu sản xuất thôn Đăk Plò bị sạt lở taluy âm khoảng 50m³ đất. **6. Xã Tu Mơ Rông:** Đường từ thôn Tu Mơ Rông đi Thôn Đăk Chum I sạt lở đất đá taluy dương khu vực gần thôn Đăk Chum I. Ước khoảng 3m³; Đường vào thôn Văn Sang sạt lở taluy âm làm sụt lún mặt đường bê tông 40m. **7. Xã Văn Xuôi:** Đường liên thôn Đăk Văn 2 đi thôn Đăk Văn 1 bị sạt lở 2 điểm, Đường đi khu sản xuất thôn Ba Khen bị sạt lở taluy âm tại 03 điểm với chiều dài khoảng 40m; Thôn Long Tro sạt lở đất trên tuyến đường Tu Mơ Rông đi Ngọc Yêu, ước khoảng 10m³. **Xã Tê Xăng:** Đường lên Tu Thô sạt lở đất, đá taluy dương, Ước khoảng 20.000 m³. **Xã Ngọc Lây:** Đường đi khu sản xuất thôn Đăk Kinh I có 2 điểm (*tại cống tràn sạt lở taluy âm chiều dài khoảng 35m; Sụt lún đường bê tông chiều dài khoảng 20m*).

⁴⁵ Thông báo số 75/TB-UBND, ngày 03/06/2021 của Ủy ban nhân dân huyện Tu Mơ Rông.

⁴⁶ Công trình: Cửa hàng xăng dầu Đăk Tờ Kan; Đập dâng, kết hợp mặt bằng bố trí dân cư thôn Mô Pá, xã Đăk Hà; 04 hộ gia đình, cá nhân, HTX tham gia đánh giá sản phẩm OCOP trên địa bàn huyện năm 2021 bao gồm: Hộ kinh doanh Nguyễn Thị Lê (Văn Xuôi); HTX A&Y, HTX hữu cơ Ngọc Yêu; HTX phụ nữ Đăk Viên.

cải thiện nâng cao chỉ số CCHC năm 2020. Chất lượng hoạt động của Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả ngày càng được nâng lên⁴⁷.

- Công tác thi đua khen thưởng: Tặng Giấy khen⁴⁸ cho 89 tập thể và 306 cá nhân có thành tích xuất sắc trong các phong trào thi đua thường xuyên và đột xuất trên địa bàn huyện; công nhận Trưởng khối, Phó trưởng khối thi đua các trường trên địa bàn huyện năm 2021. Triển khai tổng kết công tác khen thưởng thành tích kháng chiến; các nhiệm vụ trọng tâm công tác thi đua – khen thưởng trên địa bàn huyện. Khen thưởng cho các tập thể và cá nhân đã có thành tích xuất sắc trong công tác phòng, chống dịch Covid-19. Khen thưởng cho các tập thể và cá nhân đã có thành tích xuất sắc trong Diễn tập Khu vực phòng thủ huyện Tu Mơ Rông năm 2021, ...

- Lĩnh vực tôn giáo: UBND huyện đã triển khai, thực hiện Kế hoạch số 03/KH-UBND-m ngày 06/01/2021 của UBND tỉnh Kon Tum về công tác quản lý Nhà nước đối với đạo Cao đài; tham gia dự thảo Kế hoạch công tác quản lý Nhà nước đối với đạo Tin lành trên địa bàn tỉnh Kon Tum giai đoạn 2021-2030; Triển khai, chỉ đạo quản lý nhà nước đối với hoạt động tôn giáo dịp lễ Phục sinh năm 2021; triển khai thực hiện ý kiến chỉ đạo của UBND tỉnh tại công văn số 1621/UBND-NV, ngày 20/5/2021 về nâng cao hiệu quả phòng, chống dịch bệnh Covid-19 tại các cơ sở tín ngưỡng tôn giáo trên địa bàn huyện. Tổ chức thăm hỏi, chúc tết Tòa Giám mục Kon Tum, Ban Trị sự Giáo hội Phật giáo Việt Nam tỉnh Kon Tum và các chức sắc, tín đồ tôn giáo trên địa bàn huyện; tiếp đón 02 đoàn đại diện các tôn giáo đến thăm và chúc tết Nguyên đán Tân Sửu 2021 (*Ban Trị sự Giáo hội Phật giáo Việt Nam tỉnh Kon Tum, Tòa Giám mục Kon Tum*).

- Công tác thanh tra, kiểm tra: UBND huyện đã ban Quyết định số 854/QĐ-UBND, ngày 28/12/2020 của UBND huyện về việc phê duyệt Kế hoạch thanh tra năm 2021 trên địa bàn huyện Tu Mơ Rông. Từ đầu năm tới nay, trên địa bàn huyện tại Trụ sở Tiếp công dân chưa có lượt công dân tới kiến nghị, phản ánh. Ban hành 05 Quyết định Thanh tra tại 06 đơn vị (*UBND xã Măng Ri; Trường PTDTBT TH-THCS Măng Ri; UBND xã Tu Mơ Rông; UBND xã Tê Xăng; UBND xã Đăk Rơ Ông; UBND xã Đăk Tờ Kan*). Ban hành: 05 Kết Luận⁴⁹ tại UBND xã Măng Ri, UBND xã Tu Mơ Rông, UBND xã Tê Xăng, Trường PTDTBT TH-THCS Măng Ri, UBND xã Đăk Rơ Ông; 01 đơn vị trong thời gian thanh tra (*UBND xã Đăk Tờ Kan*).

- Công tác tiếp nhận đơn thư và giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị: Trong 11 năm 2021, trên địa bàn huyện số đơn thư nhận được trong kỳ báo cáo là: 03

⁴⁷ Theo kết quả đánh giá việc giải quyết TTHC theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông trên địa bàn tỉnh 6 tháng đầu năm 2021 tại Công văn 2929/UBND-TTHCC, ngày 19/8/2021 của UBND tỉnh Kon Tum thì UBND huyện Tu Mơ Rông được đánh giá xếp loại xuất sắc.

⁴⁸ Trong điều tra truy bắt tội phạm; chiến dịch mùa hè xanh; phong trào thi đua “Cựu chiến binh giúp nhau giảm nghèo, làm kinh tế giỏi” giai đoạn 2016-2021”; sản xuất kinh doanh giỏi tiêu biểu, xuất sắc giai đoạn 2016-2020 trên địa bàn huyện; có thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ năm học 2020-2021; cá nhân, già làng, người có uy tín tiêu biểu năm 2020; có thành tích xuất sắc trong nhiệm vụ công tác HĐND khóa XIII, nhiệm kỳ 2016-2021; có thành tích xuất sắc trong công tác phòng, chống dịch Covid-19 (đợt 2); thành tích xuất sắc trong cuộc bầu cử Đại biểu Quốc hội khóa XV và Đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021-2026; có thành tích xuất sắc trong Diễn tập Khu vực phòng thủ huyện Tu Mơ Rông năm 2021; có thành tích xuất sắc trong công tác quản lý bảo vệ phát triển rừng và phòng cháy, chữa cháy rừng năm 2021; có thành tích xuất sắc trong công tác phòng, chống thiên tai, khắc phục hậu quả do ảnh hưởng bão Conson (số 5 năm 2021).

⁴⁹ Trong đó: thực hiện xử lý sai phạm về kinh tế: 320,231 triệu đồng.

đơn⁵⁰ về kiến nghị phản ánh. UBND huyện tiếp tục chỉ đạo theo dõi, đôn đốc việc thực hiện Kết luận, Kiến nghị, Quyết định xử lý về thanh tra như phòng Lao động Thương binh và xã hội huyện: Số tiền sai phạm chưa khắc phục là 374.587.000 đồng.

- Công tác phòng chống tham nhũng, lãng phí: UBND huyện tiếp tục thực hiện công khai theo quy định của pháp luật đối với việc mua sắm công, xây dựng, quản lý tài chính - ngân sách; đã chỉ đạo giao ban ngành tài chính kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc liên quan đến công tác tài chính - kế hoạch, hạn chế tối đa việc gây phiền hà, khó khăn cho tổ chức, cá nhân, ... Trên địa bàn huyện hiện chưa phát hiện cơ quan, tổ chức, đơn vị sử dụng tiền, tài sản Nhà nước có nguồn gốc từ ngân sách Nhà nước để làm quà tặng không đúng quy định và chưa phát hiện hành vi có dấu hiệu tham nhũng nào về quản lý sử dụng tài sản công; xây dựng cơ bản; đất đai; tuyển dụng, bố trí và sử dụng công chức, viên chức và các tiêu cực khác.

- Công tác tư pháp: Trong năm 2021 đã thực hiện đăng ký khai sinh: 3.321 trường hợp; đăng ký lại khai sinh: 378 trường hợp; về đăng ký khai tử: 165 trường hợp; về đăng ký kết hôn: 217 trường hợp; Cải chính hộ tịch: 31 trường hợp; Bổ sung hộ tịch: 32 trường hợp; Nhận cha, mẹ, con: 72 trường hợp; Cấp giấy xác nhận tình trạng hôn nhân: 134 trường hợp (trong đó 55 nam, 79 nữ). Thực hiện chứng thực: 3.309 việc; Chứng thực chữ ký trong giấy tờ, văn bản: 34 (Việc); Chứng thực giao dịch hợp đồng: 45 việc.

- Đã tiến hành đối thoại giữa Chủ tịch UBND huyện với người dân tại các thôn (*thôn Kon Pia xã Đăk Hà và thôn Đăk Neang xã Tu Mơ Rông*) để nắm bắt tâm tư, nguyện vọng của bà con về tình hình phát triển kinh tế-xã hội, an ninh-quốc phòng, công tác giảm nghèo, công tác xây dựng nông thôn mới và tháo gỡ khó khăn và định hướng sản xuất cho người dân.

- Về tình hình thanh tra, kiểm tra, kiểm toán: Trong năm 2021, huyện Tu Mơ Rông đã được 03 đoàn Kiểm toán, Thanh tra⁵¹ tiến hành kiểm toán, thanh tra các nội dung về quản lý ngân sách địa phương; quản lý và sử dụng các nguồn kinh phí; việc quản lý và sử dụng tài sản công; quản lý đầu tư xây dựng các đơn vị trên địa bàn huyện và các chính sách dân tộc trên địa bàn huyện.... Qua các kết luận của Kiểm toán nhà nước khu vực XII và Thanh tra Ủy ban dân tộc. UBND huyện đã chỉ đạo các đơn vị và UBND các xã tổ chức kiểm điểm trách nhiệm đối với tập thể, cá nhân liên quan đến kết luận Kiểm toán nhà nước và Thanh tra đã chỉ ra, đồng thời tập trung triển khai thực hiện và khắc phục những tồn tại, thiếu sót theo kiến nghị của Kiểm toán NSĐP năm 2020 và Thanh tra Ủy ban dân tộc đã chỉ ra, nâng cao tinh thần trách nhiệm, tránh để xảy ra những sai sót trong thời gian tới.

5. Quốc phòng, an ninh

- Tình hình Quốc phòng - An ninh tiếp tục được giữ vững. Thường xuyên bố

⁵⁰ 01 đơn kiến nghị (của bà Ê Chăm Nhả Ca); 01 đơn kiến nghị nặc danh tại UBND xã Tê Xăng; 01 đơn Tổ cáo Ban Quản lý rừng phòng hộ TMR (Việc chi trả tiền dịch vụ MTR cho các Hộ cá nhân).

⁵¹ Kiểm toán Nhà nước khu vực XII: Kiểm toán ngân sách địa phương năm 2020 tại huyện Tu Mơ Rông; Thanh tra Ủy ban Dân tộc: thanh tra việc thực hiện một số chính sách Dân tộc trên địa bàn huyện giai đoạn 2016-2020; Thanh tra tỉnh: Thanh tra liên ngành tại UBND huyện Tu Mơ Rông và các đơn vị trực thuộc giai đoạn 2017-2020;

trí lực lượng nắm địa bàn, tăng cường công tác tuần tra phòng ngừa, đấu tranh với các loại tội phạm; kịp thời phát hiện và xử lý các hành vi vi phạm pháp luật; Rà soát, bổ sung các kế hoạch về phòng chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn sát với tình hình thực tế của địa phương, khắc phục hậu quả thiên tai khi có tình huống. Tổ chức thực hiện công tác giao nhận quân năm 2021 đạt 100% chỉ tiêu tỉnh giao; tổ chức cất bốc 01 mộ liệt sĩ và làm lễ an táng tại nghĩa trang liệt sĩ huyện; Chuẩn bị cơ sở vật chất tại khu cách ly tập trung của huyện, sẵn sàng tiếp nhận công dân trên địa bàn vào khu cách ly; Tổ chức diễn tập khu vực phòng thủ huyện TR-21, kết quả đạt loại giỏi. Chỉ đạo tổ chức diễn tập chiến đấu phòng thủ cho xã Ngọc Yêu, Văn Xuôi đạt mục đích, yêu cầu đề ra; đã tiến hành điều chỉnh và lập quy hoạch Thao trường huấn luyện cấp huyện và xây dựng 2 thao trường cấp xã.

- Về Tình hình an ninh trật tự trên địa bàn huyện: Trong 11 tháng đầu năm cơ bản ổn định, số vụ vi phạm pháp luật về TTATXH: 17 vụ, 14 đối tượng. Trên địa bàn huyện chưa xảy ra các loại tội phạm băng, ổ nhóm lưu manh, côn đồ, hoạt động theo kiểu “xã hội đen”, núp bóng doanh nghiệp; hoạt động liên quan đến tín dụng đen; tội phạm chống người thi hành công vụ; tội phạm về ma túy. Bên cạnh đó, tình hình ANTT trên địa bàn huyện nổi lên một số vấn đề như:

+ Tình hình tai nạn giao thông có chiều hướng gia tăng so với cùng kỳ năm 2020 (tăng 04 vụ - 03 người chết - 01 người bị thương so với 0 vụ của cùng kỳ năm 2020). Nguyên nhân xuất phát từ ý thức chấp hành các quy định khi tham gia giao thông của người điều khiển phương tiện còn thấp.

+ Tình hình trộm cắp tài sản có xu hướng gia tăng (tăng 04 vụ - 04 đối tượng so với cùng kỳ 2020). Nguyên nhân xuất phát từ ý thức bảo vệ tài sản của nhân dân còn thấp, tạo điều kiện thuận lợi cho các đối tượng gây án.

+ Trong 11 tháng năm 2021, tình hình dịch Covid-19 diễn biến phức tạp, do đó ảnh hưởng không nhỏ đến kinh tế - xã hội tại của địa phương nói chung và tình hình an ninh trật tự nói riêng. Đồng thời, vẫn còn tiềm ẩn nhiều nguy cơ gây mất ANTT như: mâu thuẫn giữa một số hộ dân với các doanh nghiệp trên địa bàn huyện về vấn đề tranh chấp đất vẫn chưa được giải quyết triệt để; Ý thức tự giác bảo vệ tài sản của một bộ phận quần chúng nhân dân còn thấp; Việc quản lý, giáo dục con em của các gia đình người đồng bào dân tộc thiểu số còn lỏng lẻo, chưa được quan tâm, còn một bộ phận gia đình vẫn quản lý, giáo dục con em theo hình thức bỏ mặc không có sự giáo dục của bố mẹ, ông bà dẫn đến tình trạng thanh thiếu niên hư, có điều kiện, khả năng thực hiện các hành vi vi phạm pháp luật; Ý thức chấp hành các quy định pháp luật của một bộ phận nhân dân còn thấp đặc biệt là trong lĩnh vực quản lý, bảo vệ rừng và trật tự an toàn giao thông đường bộ; Thói quen sinh hoạt hưởng thụ, không có ý chí tự lực, tự cường, tự vươn lên làm giàu, ỷ lại vẫn còn tồn tại trong một bộ phận nhân dân; một số công dân còn lười lao động, thích ăn chơi, mua sắm nhưng không có tiền, tài sản là nguy cơ tiềm tàng để các đối tượng xấu lợi dụng, lôi kéo vào các hành vi vi phạm pháp luật như: trộm cắp, cờ bạc... hoặc bị sa vào các thủ đoạn như: cho vay nặng lãi, lừa đảo...

II. ĐÁNH GIÁ TỔNG QUÁT TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NĂM 2021.

1. Kết quả đạt được

Sản xuất nông, lâm nghiệp đang phát triển theo hướng tích cực, từng bước đảm bảo một phần nhu cầu lương thực tại chỗ. Một số loại cây trồng lâu năm như Cà phê, Sâm Ngọc Linh, Hồng Đăng sâm, ... đã được chú trọng quan tâm đầu tư. Sản phẩm chủ lực của huyện được chú trọng đầu tư phát triển; công tác chống hạn, chống phá rừng, chống cháy, khai thác tài nguyên, khoáng sản trái phép, ... được quan tâm chỉ đạo thực hiện tốt; hệ thống kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội nông thôn từng bước được cải thiện; các chính sách xã hội được triển khai thực hiện bảo đảm đúng mục đích, đối tượng; chất lượng giáo dục tiếp tục được cải thiện, quy mô trường lớp học được mở rộng, nâng cấp; hoạt động văn hóa, thông tin truyền thông thực hiện tốt. Đặc biệt là hoạt động tuyên truyền và phòng chống dịch bệnh Covid-19 đã và đang thực hiện tốt; chất lượng khám, chữa bệnh dần được cải thiện; cải cách thủ tục hành chính được thực hiện mạnh mẽ, kỷ luật, kỷ cương hành chính được chú trọng; quốc phòng, an ninh được giữ vững, trật tự an toàn xã hội được đảm bảo; nhiều chỉ tiêu đạt và vượt kế hoạch đề ra (*Trồng rừng; trồng cây Mắc Ca; chỉ tiêu chăn nuôi, tiến độ giải ngân, việc triển khai di dân tái định cư*); công tác cải cách hành chính được tỉnh đánh giá xuất sắc trong 6 tháng đầu năm, ...

2. Những tồn tại

Bên cạnh những kết quả đạt được, còn có một số hạn chế như: Một số chỉ tiêu kinh tế xã hội khi triển khai gặp nhiều khó khăn, lúng túng: việc triển khai trồng được liệu phần lớn chỉ tiêu trồng Sâm Ngọc Linh trong doanh nghiệp chưa triển khai và khả năng khó hoàn thành; Diện tích sản xuất vụ Đông xuân không đạt so với kế hoạch; các vụ việc chặt phá rừng còn xảy ra; giáo dục toàn diện, học lực của học sinh ở một số nơi có chuyển biến nhưng chưa đồng đều; kinh phí cho đào tạo nghề do chỉ đạo triển khai chậm nên chưa được chủ động phân bổ. Ứng dụng, chuyển giao tiến bộ khoa học-công nghệ vào sản xuất, đời sống chưa phổ biến. Chất lượng một số dịch vụ y tế và nguồn nhân lực tuyến cơ sở còn hạn chế. Kỷ luật, kỷ cương hành chính được chú trọng thực hiện nhưng chưa triệt để.

3. Nguyên nhân

- Nguyên nhân chủ quan: Việc tổ chức thực hiện nhiệm vụ ở các cấp, các ngành có mặt chưa theo kịp với yêu cầu thực tiễn; ý thức trách nhiệm thực thi công vụ; vai trò tham mưu, đề xuất của người đứng đầu một số đơn vị chưa cao; việc chấp hành, thực thi công vụ của một số đơn vị chưa thực sự quyết liệt; một vài nơi vẫn còn tình trạng không sát công việc, chưa kịp thời; sự phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị trong thực hiện nhiệm vụ có lúc, có việc chưa tốt. Công tác kiểm tra, đôn đốc của các cơ quan chức năng chưa được thực hiện thường xuyên, kịp thời. Ý thức chấp hành pháp luật về an toàn giao thông, giữ gìn trật tự trị an, phòng cháy chữa cháy, khiếu nại tố cáo, ... của một bộ phận người dân chưa tốt.

- Nguyên nhân khách quan:

+ Tình hình dịch Covid-19, dịch bệnh trong chăn nuôi tiếp tục diễn biến phức tạp, khó lường, có nguy cơ bùng phát đã tác động, ảnh hưởng trực tiếp đến nhiều mặt về sự phát triển kinh tế - xã hội của cả nước, khu vực, tỉnh Kon Tum nói chung và huyện Tu Mơ Rông nói riêng. Các hoạt động lưu thông, vận chuyển hàng hóa, nhiều lĩnh vực như văn hóa, dịch vụ, du lịch, y tế, giáo dục, các nhà đầu tư đến lập

dự án trồng được liệu, ... bị ảnh hưởng rõ rệt đã ảnh hưởng tới tình hình phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

+ Là năm đầu của nhiệm kỳ và là năm đầu của giai đoạn mới thực hiện nên các Chương trình mục tiêu quốc gia chậm được triển khai, làm cho việc triển khai còn bị động lúng túng;

+ Việc triển khai trồng rừng còn lúng túng do là năm đầu triển khai, công tác quản lý đất đai chưa chặt chẽ (*đất lâm nghiệp và đất rẫy*) từ nhiều năm nên việc chuẩn bị đất gặp khó khăn.

Phần thứ hai:

PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2022

I. MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ VÀ CÁC CHỈ TIÊU CHỦ YẾU CỦA KẾ HOẠCH NĂM 2022

1. Mục tiêu tổng quát

- Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả “nhiệm vụ kép” vừa phòng, chống dịch Covid-19 có hiệu quả, vừa thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội; tái cơ cấu nền kinh tế gắn với chuyển đổi mô hình tăng trưởng theo hướng nâng cao chất lượng, hiệu quả và năng lực cạnh tranh; đẩy mạnh ứng dụng khoa học - công nghệ vào nông nghiệp và chăn nuôi, đảm bảo an sinh xã hội, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của Nhân dân, phấn đấu hoàn thành các chỉ tiêu nông thôn mới theo kế hoạch đã đề ra. Khai thác và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực và tiềm năng lợi thế của huyện, tăng cường quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường, phòng, chống thiên tai, ứng phó với biến đổi khí hậu. Cải cách mạnh mẽ thủ tục hành chính; cơ cấu lại đội ngũ công chức, viên chức. Quyết liệt phòng, chống tham nhũng, lãng phí. Cùng cố quốc phòng, an ninh; bảo đảm trật tự an toàn xã hội.

- Thực hiện có hiệu quả Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Tỉnh Kon Tum lần thứ XVI nhiệm kỳ 2020-2025 và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện Tu Mơ Rông lần thứ XVII nhiệm kỳ 2020-2025 và Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm giai đoạn 2021-2025 của địa phương.

- Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 20-CT/TU, ngày 09/01/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về triển khai thực hiện các lĩnh vực đột phá năm 2019; Quyết định số 31/QĐ-UBND, ngày 10/01/2019 của UBND tỉnh Kon Tum về Ban hành Chương trình hành động triển khai thực hiện 03 lĩnh vực đột phá phát triển kinh tế - xã hội năm 2019 trên địa bàn tỉnh Kon Tum; Kế hoạch số 113a-KH/HU, ngày 17/01/2019 của Ban Thường vụ Huyện ủy Tu Mơ Rông; Kế hoạch số 24/KH-UBND, ngày 19/02/2019 của Ủy ban nhân dân huyện Tu Mơ Rông.

2. Các chỉ tiêu chủ yếu

2.1. Lĩnh vực kinh tế

- Tổng diện tích gieo trồng một số cây trồng chính là: 9.071 ha; Trong đó diện tích cây lương thực 2.240 ha; Cây sắn 1.992 ha; Cây rau đậu 50 ha; Cây lâu năm 4.789 ha.

- Về diện tích trồng trọt: Cây lúa cả năm là 2.031,5 ha, Cây Ngô cả năm 208,8 ha, Cây sắn 1.992 ha, Cây rau đậu 50 ha, Cây cà phê 1.787,2 ha (*trồng mới là 41 ha*), Cây Cao Su 85,45 ha, Cây ăn quả 204,8 ha, cây Sâm Ngọc Linh 1.568,12 ha (*trong đó diện tích trồng mới 490,03 ha gồm phát triển mới trong dân 8,03 ha, doanh nghiệp là 482 ha*), Các loại dược liệu khác như: Hồng Đăng sâm, Ngũ vị tử, Sơn tra, Bo Bo... 1.119,7 ha (*trong đó trồng mới 400ha gồm phát triển trồng mới trong dân là 200 ha, trồng mới trong doanh nghiệp là 200 ha*); Cây Mắc ca 24ha (*trồng mới là 7ha*) chủ yếu phát triển ở các khu vực đã được trồng trước phù hợp với khí hậu thổ nhưỡng và tiếp tục phát triển thêm các diện tích mới trên đất lâm nghiệp đã được giao khoán và trồng xen trên cây cà phê.

- Về chăn nuôi: Tổng 69.888 con; trong đó đàn trâu 7.555 con, đàn bò 9.000 con, đàn lợn 9.200 con, đàn gia cầm 44.039 con, đàn dê 94 con, Ao cá 28,5 ha.

- Phân đấu thành lập mới 02 Hợp tác xã, nâng tổng số hợp tác xã trên địa bàn huyện lên 23 Hợp tác xã; phát triển Tổ hợp tác: là 11 Tổ hợp tác với 72 thành viên.

- Về Xây dựng nông thôn mới: Phân đấu 100% xã đạt tiêu về thủy lợi; 100% xã đạt tiêu chí về điện; 100% xã đạt tiêu chí về môi trường. Phân đấu trong năm 2022, toàn huyện có 04 xã đạt 17 tiêu chí (*Tu Mơ Rông, Ngọc Yêu, Đăk Sao, Tê Xăng*); 02 xã đạt 16 tiêu chí (*Đăk Rơ Ông, Ngọc Lây*); 04 xã đạt 15 tiêu chí (*Măng Ri, Đăk Na, Đăk Tờ Kan, Vănh Xuôi*); 01 xã đạt 14 tiêu chí (*Đăk Hà*).

- Số lượng sản phẩm OCOP được đánh giá, phân hạng và chứng nhận: 12 sản phẩm.

- Trồng mới diện tích rừng: 209ha; tỷ lệ che phủ rừng (*có tính cây cao su*): 67%.

- Tổng thu NSDP năm 2022: 300.896 triệu đồng; trong đó thu trên địa bàn năm 2022: ước đạt: 42.630 triệu đồng (*trong đó thu huyện hưởng 32.177 triệu đồng*).

- Tổng chi ngân sách địa phương năm 2022 ước đạt: 300.896 triệu đồng triệu đồng.

2.2. Văn hóa xã hội

- Về dân số: tổng số bình quân trên địa bàn huyện năm 2022 là khoảng: 29.340 người.

- Tỷ lệ lao động qua đào tạo: đạt 32,03%; trong đó đào tạo nghề: 13,62%.

- Tỷ lệ hộ nghèo theo chuẩn nghèo tiếp cận đa chiều giai đoạn 2021-2025 giảm còn: 58,08 %

- Tổng số học sinh có mặt đầu năm: 8.685 học sinh.

- Số xã triển khai chương trình hành động vì trẻ em: 11 xã.

- Phân đấu có 3 trường PTDTBT TH-THCS, 1 trường trung học cơ sở đạt chuẩn quốc gia.

- Tổng số giường bệnh trên địa bàn: 165 giường.

- Tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế: đạt 100%
- Tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng thể thấp còi còn: 34,5%
- Tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng thể cân nặng: 18,5%
- Tỷ lệ xã, phường, thị trấn có nhà văn hóa đạt 100%; tỷ lệ thôn, làng, đạt danh hiệu văn hóa: đạt 81%.
- Tỷ lệ hộ gia đình ở khu vực nông thôn sử dụng nước hợp vệ sinh: 81%

2.3. Quốc phòng, an ninh

- Tỷ lệ giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố đạt 90%.
- Tỷ lệ giao quân đạt 100%.
- Tỷ lệ xã, phường, thị trấn mạnh về phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc: đạt 82%

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Về phát triển kinh tế:

1.1. Nông lâm nghiệp:

- Tiếp tục phát triển toàn diện đi vào chiều sâu, theo hướng sản xuất hàng hoá gắn với chế biến và tiêu thụ sản phẩm; phát triển các loại cây trồng có lợi thế; đẩy mạnh thực hiện kế hoạch dồn đổi, tích tụ đất nông nghiệp để xây dựng cánh đồng lớn tạo điều kiện phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao trong đó tập trung phát triển một số loại cây trồng thế mạnh của địa phương (*dược liệu, cây ăn quả, ...*); kiểm soát chặt chẽ nguồn gốc và chất lượng các loại giống cây trồng, vật nuôi; khuyến khích phát triển nông nghiệp sạch, nông nghiệp hữu cơ. Hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể, kinh tế hợp tác xã trên lĩnh vực nông nghiệp. Tập trung phát triển hạ tầng giao thông, hạ tầng sản xuất nông nghiệp.

- Quy hoạch, bảo tồn, đầu tư và phát triển các vùng trồng dược liệu tập trung gắn với chế biến và tiêu thụ. Trước mắt, ưu tiên đầu tư phát triển vùng trồng dược liệu tập trung thuộc Quy hoạch tổng thể phát triển dược liệu đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt; xây dựng các chuỗi liên kết từ khâu trồng, thu hoạch, chế biến và phân phối dược liệu; chú trọng bảo tồn nguồn gen thuần chủng của Sâm Ngọc Linh, không bị lai tạp hay bị nhầm lẫn với các loại sâm, dược liệu khác; tiếp tục thu hút đầu tư từ các doanh nghiệp trong và ngoài tỉnh có tiềm lực, công nghệ, kinh nghiệm tham gia trồng, chế biến Sâm Ngọc Linh, trong đó chú trọng xây dựng một số doanh nghiệp hạt nhân trở thành nhà tiên phong để đưa thương hiệu Sâm Ngọc Linh và các dược liệu khác có khả năng cạnh tranh trên thị trường.

- Tiếp tục huy động mọi nguồn lực, lồng ghép có hiệu quả các nguồn vốn thực Chương trình xây dựng Nông thôn mới; Có giải pháp cụ thể về trách nhiệm của từng cấp từ huyện xuống xã trong việc thực hiện xây dựng nông thôn mới để thực hiện đạt chỉ tiêu đề ra.

- Về mỗi xã một sản phẩm (OCOP): Tiếp tục xây dựng sản phẩm OCOP dựa

trên sản phẩm thể mạnh của từng xã như: sản phẩm từ mật ong rừng, măng khô, Gạo lứt, các sản phẩm chiết xuất từ dược liệu, mật ong rừng để tạo ra các sản phẩm có giá trị cao hơn như: các dạng thực phẩm chức năng, các chất giải khát, Mỹ phẩm, ...

- Phát triển chăn nuôi gia súc (*trâu, bò*) theo mô hình trang trại trên cơ sở mô hình chăn nuôi cộng đồng của các làng; hỗ trợ xây dựng chuồng trại tập trung tránh thiệt hại trong thời điểm bão lũ: gia đình, trang trại, hợp tác xã, tổ hợp tác, ... Tăng cường các biện pháp kỹ thuật sử dụng, bảo quản, chế biến phụ phẩm nông nghiệp nhằm cung cấp thức ăn gắn với công tác thú y, kiểm dịch động vật.

- Tăng cường công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng (*tiếp tục trồng mới diện tích rừng với diện tích 209ha*), tạo điều kiện để người dân dễ dàng tiếp cận các nguồn vốn vay để trồng cây dược liệu dưới tán rừng, nhằm phát triển rừng bền vững gắn với đảm bảo sinh kế của người dân sống gần rừng; kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm các trường hợp vận chuyển, khai thác lâm sản trái phép.

- Theo dõi chặt chẽ tình hình dịch bệnh trên cây trồng; phát triển đàn gia súc, gia cầm theo hướng tập trung gắn với bảo vệ môi trường và đi đôi với phòng, chống dịch bệnh đặc biệt là dịch viêm da nổi cục trên trâu, bò và dịch tả Châu Phi; tận dụng các diện tích đất trống để trồng cỏ phục vụ chăn nuôi gia súc. Chú trọng phát triển nuôi thủy sản ở các mặt hồ nước lớn, các công trình thủy lợi, thủy điện.

1.2. Công nghiệp: Nâng cao sức cạnh tranh và hiệu quả trong sản xuất công nghiệp, đẩy mạnh công tác thu hút đầu tư vào các lĩnh vực có tiềm năng, thể mạnh của huyện như: Chế biến nông lâm sản, phát triển thủy điện, khai thác và chế biến khoáng sản, chế biến nông, lâm sản, dược liệu; sản xuất vật liệu xây dựng; phát triển các làng nghề truyền thống; phát triển du lịch.

1.3. Thương mại - dịch vụ:

- Huy động các nguồn lực đầu tư, hình thành mô hình thương mại - dịch vụ nông thôn, gắn với sản xuất, chế biến và lưu thông hàng hóa; tăng cường kiểm soát chất lượng và giá cả các mặt hàng, sản phẩm thiết yếu phục vụ nhu cầu đời sống, sức khỏe Nhân dân; thực hiện Chương trình bình ổn thị trường các mặt hàng thiết yếu trên địa bàn huyện trong các dịp lễ, tết, nhằm đấu tranh, ngăn chặn có hiệu quả các hành vi đầu cơ, gian lận thương mại, vi phạm về an toàn thực phẩm, vi phạm quy định về giá. Tăng cường kiểm tra, kiểm soát thị trường, ngăn chặn, xử lý kịp thời hàng giả, hàng kém chất lượng, không để ảnh hưởng đến sức khỏe của người dân.

- Tăng cường quảng bá, xây dựng và giới thiệu các sản phẩm du lịch đặc trưng của địa phương. Đẩy mạnh xúc tiến, tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp đến đầu tư.

- Chủ động áp dụng các biện pháp kiểm soát hoạt động tín dụng để nâng cao hiệu quả và chất lượng. Tiếp tục ưu tiên cho vay lĩnh vực sản xuất kinh doanh, khu vực nông nghiệp, nông thôn, xuất khẩu, doanh nghiệp vừa và nhỏ, các ngành kinh tế mũi nhọn và sản phẩm chủ lực của huyện; cho vay khuyến khích phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, nông nghiệp sạch.

1.4. Thu, chi ngân sách:

- Tổ chức quản lý chặt chẽ nguồn thu ngân sách nhà nước; Khai thác hiệu quả nguồn thu từ các lĩnh vực kinh tế đi đôi với tạo nguồn thu, nuôi dưỡng nguồn thu. Tổ chức điều hành chi ngân sách đúng quy định; triệt để tiết kiệm chi thường xuyên, tăng tỷ trọng chi đầu tư phát triển. Nâng cao hiệu quả sử dụng tài sản công. Tiếp tục quản lý thu, chống thất thu, xử lý nợ đọng thuế.

- Quản lý nợ công để bảo đảm nền tài chính an toàn, bền vững. Thực hiện quản lý chặt chẽ chi ngân sách nhà nước, tổ chức sắp xếp, cơ cấu lại nhiệm vụ chi cho phù hợp với khả năng cân đối của ngân sách nhà nước; xây dựng dự toán chi ngân sách đảm bảo chi tiết đối với từng nhiệm vụ trên cơ sở định mức, chính sách, chế độ quy định, chủ động sắp xếp để cân đối cho nhiệm vụ mới phát sinh, triệt để tiết kiệm. Thực hiện nghiêm túc việc công khai minh bạch trong công khai dự toán và công khai quyết toán ngân sách địa phương hàng năm.

1.5. Đầu tư phát triển:

- Nâng cao hiệu quả sử dụng các nguồn vốn đầu tư. Ưu tiên đầu tư cho các công trình, dự án quan trọng, cấp bách của huyện, các công trình có tính kết nối, lan tỏa phát triển giữa các vùng, các ngành, lĩnh vực; các dự án khắc phục thiên tai, hạn hán, đảm bảo nguồn nước cho sinh hoạt và phục vụ sản xuất. Tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra, giám sát, đánh giá việc quản lý và sử dụng vốn của các dự án đầu tư bằng nguồn vốn ngân sách nhà nước. Thực hiện nghiêm pháp luật về đấu thầu.

- Tăng cường thu hút đầu tư, huy động các nguồn lực để đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng kinh tế, xã hội theo hướng đồng bộ. Trong đó, tập trung đầu tư kết cấu hạ tầng đô thị để phát triển vùng Đăk Rơ Ông - cụm xã phía Tây, Đăk Hà - Trung tâm huyện, và Ngọc Lây - Cụm xã phía Đông. Rà soát điều chỉnh quy hoạch phát triển khu vực trung tâm; tập trung đầu tư một số công trình trọng điểm, thiết yếu. củng cố công tác quản lý đầu tư và xây dựng, tập trung đầu tư dứt điểm các công trình ưu tiên, tránh dàn trải, kéo dài.

2. Tăng cường công tác phòng, chống thiên tai, ứng phó với biến đổi khí hậu và bảo vệ môi trường

- Tổ chức thanh tra, kiểm tra các cơ sở sản xuất kinh doanh, xử lý dứt điểm về ô nhiễm môi trường tại các khu vực khai thác khoáng sản, hoạt động chế biến, ...; tăng cường quản lý việc cấp phép khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường. Đầu tư, nâng cấp hệ thống xử lý nước thải, chất thải, khắc phục tình trạng ô nhiễm môi trường tại các khu chăn nuôi, khu giết mổ gia súc, gia cầm, vệ sinh học đường, công sở trên địa bàn huyện.

- Ngăn chặn hiệu quả việc khai thác trái phép, lãng phí các nguồn tài nguyên. Nâng cao chất lượng công tác thẩm định, phê duyệt báo cáo tác động môi trường. Triển khai thực hiện đồng bộ các giải pháp nhằm giảm thiểu mức độ gia tăng ô nhiễm, nạn phá rừng, cháy rừng; phục hồi suy thoái và nâng cao chất lượng môi trường. Rà soát, đẩy nhanh tiến độ đo đạc địa chính, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho người dân. Xây dựng cơ sở dữ liệu, quản lý chặt chẽ quy hoạch, kế

hoạch sử dụng đất.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, nâng cao ý thức trách nhiệm của người dân, doanh nghiệp và cộng đồng về sử dụng hợp lý, tiết kiệm, hiệu quả các nguồn tài nguyên thiên nhiên và bảo vệ môi trường. Tăng cường kiểm tra, giám sát việc quản lý chất thải nguy hại tại cơ sở phát sinh. Nâng cao khả năng phòng tránh và hạn chế tác động xấu của thiên tai; ứng cứu kịp thời và khắc phục hậu quả xấu do thiên tai gây ra.

3. Đẩy mạnh cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư và nâng cao năng lực cạnh tranh

- Tổ chức thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy theo chủ trương của Trung ương, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, huyện ủy. Đẩy mạnh triển khai thực hiện và tổ chức kiểm tra việc thực hiện cải cách thủ tục hành chính trên địa bàn huyện; kiểm tra tình hình tổ chức và hoạt động của các cơ quan chuyên môn cấp huyện, cấp xã.

- Kiểm tra việc thực hiện công tác thống kê, công bố các thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực đầu tư trên địa bàn huyện. Tăng cường rà soát, cắt giảm và đơn giản hóa các thủ tục hành chính liên quan tới doanh nghiệp; kiểm soát chặt chẽ việc ban hành mới các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền của địa phương liên quan đến lĩnh vực đầu tư theo đúng quy định của pháp luật.

- Nâng cao chất lượng hoạt động xúc tiến đầu tư, hỗ trợ doanh nghiệp giải quyết các thủ tục đầu tư. Tiếp tục rà soát dự án đầu tư đã được cấp phép trên địa bàn huyện để kịp thời có giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, đẩy nhanh tiến độ thực hiện; thu hồi giấy phép đối với các dự án không triển khai thực hiện hoặc chuyển nhượng không đúng quy định. Khuyến khích khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo doanh nghiệp.

- Thực hiện hiệu quả việc cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh trên địa bàn huyện. Tạo điều kiện thuận lợi về đất đai, thủ tục hành chính, tập trung thu hút đầu tư các dự án được UBND tỉnh phê duyệt các danh mục kêu gọi đầu tư đã ban hành. Thực hiện một số thủ tục hành chính theo quy định để tạo điều kiện thuận lợi cho các nhà đầu tư triển khai các dự án trên địa bàn huyện. Xử lý nghiêm các trường hợp cá nhân cố tình gây khó khăn, sách nhiễu người dân và doanh nghiệp.

4. Về văn hoá - xã hội

4.1. Giáo dục và đào tạo, Y tế, an toàn thực phẩm, Khoa học công nghệ

** Giáo dục đào tạo*

- Tăng cường kỷ cương, nề nếp trong các cơ sở giáo dục nhằm nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện. Chú trọng việc huy động học sinh đến lớp, hạn chế tình trạng học sinh đi học không chuyên cần và bỏ học. Tiếp tục thực hiện quy hoạch phát triển đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục đảm bảo yêu cầu về phẩm chất và năng lực; chú trọng phát triển đội ngũ người DTTS. Tiếp tục rà soát, đánh giá thực trạng chất lượng đội ngũ từ đó có kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng. Quan tâm đẩy mạnh việc nâng cao trình độ ngoại ngữ, tin học của nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục các cấp.

- Khuyến khích các thành phần kinh tế, các tổ chức xã hội thực hiện tốt chủ trương xã hội hoá giáo dục, công tác khuyến học. Làm tốt công tác tuyên truyền và thực hiện có hiệu quả chủ trương xã hội hóa giáo dục, đào tạo.

- Nâng cao chất lượng giáo dục mầm non, phổ thông; triển khai chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông mới; đẩy mạnh định hướng nghề nghiệp và phân luồng học sinh sau trung học cơ sở; tăng cường giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, giáo dục thể chất cho học sinh, sinh viên, bảo đảm an toàn trường học.

- Chuẩn bị các điều kiện để thực hiện chương trình giáo dục phổ thông mới; hoàn thành các điều kiện chuẩn bị triển khai chương trình lớp 2, 6 theo chương trình giáo dục phổ thông mới.

- Chú trọng đầu tư cơ sở vật chất và thiết bị để bảo đảm chất lượng các hoạt động giáo dục và đào tạo

** Y tế, an toàn thực phẩm*

- Nâng cao chất lượng vệ sinh học đường, vệ sinh an toàn thực phẩm đối với học sinh bán trú. Chi trả đầy đủ, kịp thời chế độ cho học sinh dân tộc thiểu số theo quy định.

- Tăng cường công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân. Phát triển hệ thống y tế và dịch vụ chăm sóc sức khỏe, thu hẹp sự chênh lệch về khả năng tiếp cận và thụ hưởng các dịch vụ y tế, chăm sóc sức khỏe của người dân. Chủ động theo dõi, phòng, chống, ngăn chặn sự lây lan các dịch bệnh lây nhiễm. Tăng cường các biện pháp nhằm đảm bảo an toàn trong tiêm chủng và tăng tỷ lệ tiêm chủng. Duy trì mức sinh hợp lý và nâng cao chất lượng dân số.

- Củng cố và hoàn thiện mạng lưới y tế cơ sở, nâng cao khả năng tiếp cận của người dân đối với các dịch vụ y tế thiết yếu; nâng cao chất lượng khám chữa bệnh và chăm sóc sức khỏe Nhân dân, nâng cao công tác VSATTP...

- Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý y tế, đặc biệt là trong khám chữa bệnh, thanh toán BHYT. Nâng cao năng lực quản lý, điều hành của đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý ngành y; tiếp tục đổi mới toàn diện thái độ, phong cách phục vụ của cán bộ y tế, lấy người bệnh làm trung tâm và hướng tới sự hài lòng của người bệnh.

** Khoa học công nghệ*

- Từng bước áp dụng công nghệ mới, hiện đại vào sản xuất ở một số lĩnh vực: chế biến nông sản, dược liệu,... Đẩy mạnh nghiên cứu, hợp tác, chuyển giao và ứng dụng công nghệ cao trong nông nghiệp, trong đó chú trọng các khâu: chọn tạo giống, kỹ thuật canh tác, chăm sóc, bảo quản, chế biến và tiêu thụ sản phẩm, đảm bảo các yêu cầu tiêu chuẩn, quy chuẩn của quốc gia và khu vực.

- Chú trọng ứng dụng công nghệ sinh học trong sản xuất nông nghiệp. Tập trung nghiên cứu, ứng dụng công nghệ sinh học trong phòng trừ sâu bệnh hại cây trồng; xử lý ô nhiễm môi trường; phòng chống dịch bệnh trong chăn nuôi. Ứng dụng sản xuất nông nghiệp công nghệ cao đối với một số sản phẩm có lợi thế của huyện.

4.2. Về lao động, việc làm, bảo đảm an sinh xã hội, giảm nghèo:

- Tập trung thực hiện đồng bộ các cơ chế, chính sách, các chương trình, dự án đã ban hành tạo nhiều việc làm mới và giải quyết việc làm cho người lao động. Tích cực phối hợp, kết nối cung - cầu lao động.

- Kịp thời thực hiện đầy đủ các chế độ, chính sách ưu đãi đối với người có công với cách mạng. Thực hiện đồng bộ và hiệu quả các chính sách, chương trình, dự án về giảm nghèo bền vững. Thực hiện có hiệu quả các chương trình, dự án về bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em; xây dựng môi trường sống an toàn, thân thiện với trẻ em; ngăn chặn và đẩy lùi các nguy cơ xâm hại trẻ em. Duy trì các mô hình, dự án về bình đẳng giới; lồng ghép các nhiệm vụ về bình đẳng giới vào chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của huyện.

- Triển khai kịp thời và đầy đủ có hiệu quả các chương trình, chính sách dân tộc như: Chương trình MTQG Giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025, Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2025. Tăng cường công tác quản lý Nhà nước về tôn giáo, phát hiện và xử lý nghiêm các hành vi lợi dụng tín ngưỡng, tôn giáo tuyên truyền trái phép tà đạo trên địa bàn.

4.3. Văn hóa – Thể thao, Thông tin - truyền thông

** Văn hóa – Thể thao*

- Xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh, văn minh, khắc phục các biểu hiện xuống cấp về đạo đức xã hội; tiếp tục tổ chức thực hiện có hiệu quả phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”. Nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về văn hóa, thể thao và du lịch; bảo tồn, phát huy bản sắc văn hóa các dân tộc trong thời kỳ mới, nhất là các loại hình văn hóa vật thể và phi vật thể. Đầu tư xây dựng các thiết chế văn hóa, cơ sở thể dục thể thao trên địa bàn huyện.

- Tiếp tục duy trì các hoạt động văn hoá, thể dục thể thao đã được huyện quan tâm chú trọng, hoạt động hội tụ nhiều bản sắc dân tộc, có nét văn hoá riêng, lâu đời nay của đồng bào dân tộc thiểu số bản địa vẫn lưu giữ, đặc biệt được thể hiện rõ trong những ngày lễ hội truyền thống, hội mùa (các lễ hội chính như: đâm trâu, bắt máng nước, ăn mừng lúa mới, ăn lúa kho, tết địa phương,...).

- Tổ chức Đại hội Thể dục thể thao (TDTT) cấp xã, cấp huyện gắn với phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”, tiếp tục đẩy mạnh và nâng cao hơn nữa chất lượng cuộc vận động “Toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại”,

- Tham gia các hội chợ, hội nghị và các sự kiện du lịch do ngành Văn hóa Thông tin, UBND tỉnh tổ chức để quảng bá sản phẩm du lịch và hình ảnh Tu Mơ Rông. Xây dựng kế hoạch, giải pháp thu hút đầu tư phát triển du lịch, đa dạng hóa các sản phẩm du lịch; nâng cao chất lượng các tour, điểm du lịch trên địa bàn huyện. Tăng cường công tác quản lý và phát huy hiệu quả giá trị Khu di tích lịch sử căn cứ cách mạng của tỉnh ủy tại xã Măng Ri. Khai thác tối đa tiềm năng lợi thế về cảnh quan thiên nhiên, bản sắc văn hóa, di tích lịch sử, di sản vật thể và phi vật thể

đề quảng bá và cung cấp các sản phẩm du lịch đặc trưng, thu hút du khách đến với huyện.

** Thông tin - truyền thông*

- Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền. Chủ động cung cấp thông tin về chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của nhà nước; về tình hình kinh tế - xã hội, an ninh, chính trị cho các cơ quan thông tấn, báo chí. Tăng cường tiếp xúc, đối thoại, nhất là cơ chế, chính sách gắn liền với cuộc sống của người dân và hoạt động của doanh nghiệp.

- Nâng cao chất lượng phát sóng, chất lượng các chương trình phát thanh truyền hình.

- Tăng cường và nâng cao hiệu quả hoạt động của Trang thông tin điện tử huyện. Trong đó, tập trung tuyên truyền các Chỉ thị, Nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của nhà nước, thông tin tuyên truyền về các sự kiện lớn trong năm,... Cập nhật đầy đủ, kịp thời các thủ tục hành chính mới được công bố.

5. Công tác nội vụ; Phòng chống tham nhũng, lãng phí và giải quyết đơn, thư khiếu nại, tố cáo của công dân

- Thực hiện sắp xếp, tổ chức lại các cơ quan, đơn vị theo các Nghị định số 107/2020/NĐ-CP, 108/2020/NĐ-CP và 120/2020/NĐ-CP của Chính phủ; Thực hiện công tác Điều động, luân chuyển cán bộ, công chức, viên chức; chuyển đổi vị trí công tác theo Nghị định 59/2019/NĐ-CP.

- Tăng cường kiểm tra việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính tại các cơ quan, đơn vị huyện và UBND các xã trên địa bàn huyện để có biện pháp đôn đốc, chấn chỉnh, kịp thời.

- Tăng cường đào tạo, bồi dưỡng nâng cao về chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ công chức, viên chức theo vị trí việc làm, chức danh hiện đang đảm nhiệm nhằm chuẩn hóa nguồn nhân lực trong các cơ quan Nhà nước trên địa bàn huyện, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ thời gian tới.

- Thực hiện thanh tra, kiểm tra, giám sát theo kế hoạch và đột xuất, chú trọng công tác tự kiểm tra nhằm kịp thời phát hiện và xử lý những hành vi vi phạm trong các lĩnh vực. Tập trung giải quyết nhanh chóng những bức xúc của Nhân dân; đề cao trách nhiệm của lãnh đạo cấp ủy, chính quyền địa phương trong công tác tiếp dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo.

- Tăng cường thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; đấu tranh phòng, chống quan liêu, tham nhũng. Công khai, minh bạch và thực hiện kiên quyết, đồng bộ các giải pháp phòng, chống tham nhũng.

6. Quốc phòng an ninh

- Tăng cường củng cố quốc phòng - an ninh, xây dựng thế trận an ninh nhân dân, nền quốc phòng toàn dân, xây dựng lực lượng vũ trang đủ về số lượng, đảm bảo về chất lượng; duy trì các chế độ trực chỉ huy, trực ban tác chiến, tăng cường công tác bám nắm địa bàn trọng điểm, làm tốt công tác đảm bảo an ninh nông thôn,

phòng ngừa tội phạm, tai nạn, tệ nạn xã hội góp phần đảm bảo ANCT trên địa bàn.

- Kịp thời phát hiện và xử lý có hiệu quả những vấn đề liên quan đến an ninh-chính trị. Chủ động đấu tranh, ngăn chặn, làm thất bại mọi âm mưu, thủ đoạn "diễn biến hòa bình", "bạo loạn, lật đổ" của các thế lực thù địch, phản động; không để xảy ra biểu tình, nhen nhóm hình thành tổ chức phản động, đặc biệt là trong các dịp lễ, tết, các sự kiện chính trị của đất nước và địa phương.

- Thực hiện có hiệu quả công tác phòng ngừa, chủ động tấn công, trấn áp tội phạm; triệt xóa các băng, nhóm tội phạm, các hoạt động cho vay nặng lãi, tín dụng đen... Quản lý, bảo vệ và xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm hành lang an toàn đường bộ; tăng cường tuần tra, ngăn ngừa, kiểm chế tai nạn giao thông.

Trên đây là báo cáo tình hình thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2021 và mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp thực hiện Kế hoạch phát triển Kinh tế xã hội năm 2022 trên địa bàn huyện Tu Mơ Rông./.

Nơi nhận:

- BTV Huyện ủy;
- TT. Huyện ủy;
- TT. HĐND huyện;
- CT, PCT UBND huyện;
- Đại biểu HĐND huyện;
- Phòng TC-KH;
- Các cơ quan, đơn vị thuộc huyện;
- UBND các xã;
- Lưu: VT-TH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Võ Trung Mạnh